

Số: 467/KH-TrTHCS

An Sinh, ngày 30 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC THCS
Năm học 2023-2024

Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Quyết định số 2346/QĐ-UBND ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Công văn số 2350/SGDĐT-GDPT ngày 28/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/10/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Đông Triều về phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện công văn số 1405/PGD&ĐT ngày 04/9/2023 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024, căn cứ tình hình thực tiễn của nhà trường, trường THCS An Sinh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục THCS năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

1. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu về công tác giáo dục và Đào tạo theo Nghị quyết Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2022-2025 góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã An Sinh lần thứ XXII nhiệm kỳ 2020-2025, Đại hội Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025 cũng như hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều.

2. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả công tác quản lý, quản trị trường học, đặc biệt quản lý, khai thác cơ sở vật chất hiện có.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào thi đua "Dạy tốt-Học tốt-Quản lý tốt"; thực hiện tốt cả hai chương trình giáo dục phổ thông 2006 và 2018.

4. Giúp cho BGH, các bộ phận, tổ chức trong nhà trường, cán bộ, giáo viên, nhân viên chủ động lập kế hoạch triển khai, thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 đảm bảo khoa học, chủ động, thực tiễn, đạt kết quả cao nhất.

II. Yêu cầu

1. Kế hoạch phải bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024 theo sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh, Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều và tình hình thực tiễn của nhà trường.

2. Kế hoạch phải tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hướng tới mục tiêu đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, dân chủ hoá, xã hội hoá và hội nhập quốc tế.

3. Nội dung kế hoạch phải toàn diện, cụ thể, khả thi, chỉ rõ những nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ cụ thể, có những biện pháp, giải pháp phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế của nhà trường, của địa phương.

4. Kế hoạch phải được thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong từng thời điểm cụ thể góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2023 - 2024.

B. NỘI DUNG

Phần I

TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Giới thiệu: Sứ mệnh - Tầm nhìn- Giá trị cốt lõi của nhà trường

- Sứ mệnh: Tạo dựng môi trường giáo dục lành mạnh, nền nếp, kỷ cương, để mỗi học sinh được rèn luyện, hoặc tập vươn lên.

- Tầm nhìn: Học sinh có tri thức, kỹ năng, sống hòa nhập với cộng đồng

- Giá trị cốt lõi: Đoàn kết-Tinh thần trách nhiệm-Sáng tạo-Sự hợp tác

2. Quy mô phát triển giáo dục của nhà trường

- Số điểm trường: Có 01 điểm trường

- Số lớp: 13

- Tuyển sinh lớp 6: 151/158 em đạt 95,6% (đã chuyển đi 0, chuyển đến 02)

- Tổng số học sinh: 483 em trong đó:

Khối 6: 153

Khối 7: 110

Khối 8: 119

Khối 9: 101

3. Công tác quản lý hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục

** Công tác quản lý hoạt động giáo dục*

- Thực hiện nghiêm túc kỷ luật lao động, kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá, phân công trách nhiệm các thành viên trong nhà trường một cách công khai, cụ thể; xác định rõ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ của từng thành viên, từng chức danh quản lý theo qui định tại các văn bản hiện hành, đồng thời tạo điều kiện cho từng thành viên phát huy sở trường, tính chủ động, năng lực sáng tạo của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ. Xây dựng chi tiết và công khai kế hoạch các chương trình hoạt động chính của nhà trường để tranh thủ ý kiến của Hội đồng giáo dục và các đoàn thể trong nhà trường. Việc tổ chức quản lý đội ngũ thông qua việc phối kết hợp với các đoàn thể như Công đoàn, Đoàn thanh niên có hiệu quả hơn nhất là việc tiếp tục cuộc vận động “*Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm*”.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý: công khai các kế hoạch chỉ đạo trên trang thông tin điện tử của trường và sử dụng hộp thư cá nhân trong trao đổi thông tin hai chiều. Quan tâm đến việc tạo điều kiện về tinh thần, vật chất cho giáo viên có hoàn cảnh khó khăn giúp giáo viên yên tâm công tác, tâm huyết với nghề nghiệp.

- Quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục. Gắn trách nhiệm cá nhân của Hiệu trưởng với tất cả các hoạt động của đơn vị, trách nhiệm của cá nhân các Phó hiệu trưởng với các hoạt động thuộc lĩnh vực phụ trách. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các Tổ trưởng chuyên môn theo hướng Tổ trưởng là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Hiệu trưởng về việc điều hành, sử dụng và phân phối nguồn lực trong tổ; về chất lượng giảng dạy và các hoạt động giáo dục khác của giáo viên trong phạm vi tổ theo đúng quy định nhằm góp phần đạt được các mục tiêu kế hoạch nhà trường đề ra. Gắn trách nhiệm của GVCN với các hoạt động của lớp chủ nhiệm.

- Tập trung các giải pháp nâng chất lượng đại trà; chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức các hoạt động hỗ trợ cho học tập của học sinh; quản lý thực hiện nghiêm các quy định về dạy thêm học thêm. Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Chú trọng giáo dục học sinh thực hiện nội quy trường lớp; giáo dục học sinh thực hiện các quy định của pháp luật, phòng chống bạo lực học đường; giáo dục truyền thống nhà trường, truyền thống quê hương đất nước và giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Với các hình thức phong phú, đa dạng.

** Chất lượng 2 mặt giáo dục trong 3 năm học vừa qua*

- Học lực/Học tập

Năm học	Tổng số HS	GIỎI/TỐT		KHÁ		T.BÌNH/ĐẠT		YẾU/CĐ	
		T.số	%	T.số	%	T.số	%	T.số	%
2020-2021	386	34	8,8	189	49,0	159	42,1	4	0,1
2021-2022	410	35	8,54	201	49,02	173	42,20	1	0,24
2022-2023	428	44	10,28	214	50,0	161	37,62	9	2,1

- Hạnh kiểm/Rèn luyện

Năm học	Tổng số HS	TỐT		KHÁ		T.BÌNH/ĐẠT		YẾU/CĐ	
		T.số	%	T.số	%	T.số	%	T.số	%
2020-2021	386	340	88,0	46	12,0	0	0	0	0
2021-2022	410	376	91,7	32	7,8	2	0,49	0	0
2022-2023	428	394	92,06	31	7,24	3	0,7	0	0

4. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; cảnh quan môi trường trong, ngoài nhà trường; đảm bảo an ninh, an toàn trường học

Nhà trường có khuôn viên rộng, sạch, có nhiều cây xanh. Tổng diện tích toàn trường là 9.843.9m². Có 07 phòng học kiên cố, 05 phòng học bộ môn và các hạng mục khác phục vụ (có phụ lục kèm theo); Các thiết bị giáo dục đảm bảo. Hàng năm nhà trường quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, đề xuất bảo dưỡng thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu dạy và học của giáo viên - học sinh.

Môi trường giáo dục tốt với cảnh quan khang trang, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện thu hút học sinh đến trường; nhà trường tổ chức nhiều hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động trải nghiệm thu hút học sinh và phụ huynh tham gia.

Hàng năm nhà trường không có học vi phạm ATGT hay mắc các tệ nạn xã hội khác. Nhà trường được đánh giá và công nhận đạt tiêu chuẩn "Trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích"; "trường học đảm bảo về an ninh trật tự".

5. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Nhà trường thực hiện tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng Quy chế và các văn bản hướng dẫn của UBND thị xã Đông Triều và của ngành; đã huy động hết số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6; Duy trì sĩ số: Đạt 100%

- Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ luôn được quan tâm; duy trì đạt phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ở mức độ 2 và phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 năm 2022.

6. Công tác KBCLGD-xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Nhà trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2016-2021. Qua các năm học, nhà trường luôn giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chí của trường đạt chuẩn, coi đây là trọng tâm và thường xuyên, đồng thời cũng là nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương.

Nhà trường tổ chức thu thập minh chứng và tự kiểm tra, đánh giá đạt kiểm định chất lượng giáo dục theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT.

7. Đội ngũ và tổ chức bộ máy nhà trường

7.1. Đội ngũ:

- Tổng số CBGVNV, NLĐ: 29 trong đó 25 biên chế viên chức và 04 hợp đồng là hành chính, bảo vệ, lao công.

- Tổng nhu cầu biên chế viên chức cho năm học 2023-2024 theo Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017, Đề án 25 và Kết luận số 38 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh về tình hình biên chế, sắp xếp dòn ghép điểm trường, sáp nhập trường/ lớp là: 34 người

- Căn cứ Quyết định số 2229/QĐ-GDĐT ngày 25/8/2023 của UBND thị xã Đông Triều, biên chế nhà trường được giao là 28 người. Trong đó:

- + Ban giám hiệu : 02
- + Tổng số giáo viên: 24
- + Nhân viên: 02

7.1.1. Cơ cấu biên chế theo vị trí việc làm cụ thể như sau:

Diễn giải	Hiện có	Trình độ chuyên môn			So với		Ghi chú
					Nhu cầu	Được giao	
		ThS	ĐH	CĐ	Thừa (+), thiếu (-)	Thừa (+), thiếu (-)	
1.1. Ban giám hiệu	02		2				
- Hiệu trưởng	1		1				
- Phó hiệu trưởng	1		1				

1.2. Giáo viên:	22	2	16	4	-1	-2	
- Toán	4	2	2		-1		01 GV nghỉ thai sản từ 10/2023
- Vật Lý	1		1				
- Ngữ Văn	6		6				
- Lịch Sử	0					-1	
- GDCD	1		1				
- Sinh học	0					-1	
- Hóa học	3		3				02 CĐ Hóa - Sinh; 01 CĐ Sinh - Hóa
- Tiếng Anh	3		3				01 Ths QLGD
- Mỹ thuật	1			1			
- Âm nhạc	1		1				
- Thể dục	1			1			
- Địa lý	0					-1	
- Công nghệ	1		1				
- Tin học	0					-1	
1.3. Tổng phụ trách Đội	1		1				GV Âm nhạc kiêm nhiệm
1.4. Nhân viên	01		1			-1	
- Thư viện	0						
- Kế toán	1		1				Kiểm nhiệm TBDH, thư viện
- Văn thư - Thủ quỹ	0					-1	
- Y tế trường học	0						
- Thiết bị thí nghiệm	0						
Tổng cộng	25	02	19	4	-1	-3	

- Trình độ chuyên môn của CBQL, GV theo Luật giáo dục số 43/2019:

+ Thạc sĩ (trên chuẩn): 3/24 đạt 12,5%

+ Đại học (đạt chuẩn): 19/24 đạt 79,2%

+ Cao đẳng (chưa đạt chuẩn): 2/24 chiếm 8,3%

- Trình độ chính trị của CBQL, GV, NV

+ Trung cấp: 05

- Trình độ quản lý: Đại học QLGD trở lên: 02; Chứng chỉ QLGD: 01

7.1.2. Hợp đồng lao động: 04

- Bảo vệ: 02

- Lao công: 01

- Hành chính: 01 (kiêm nhiệm công tác y tế)

7.1.3. Về chất lượng đội ngũ:

Có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành tốt đường lối, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Tập thể cán bộ, giáo viên và nhân viên của nhà trường luôn nhiệt tình, trách nhiệm với công việc được giao.

STT	Nội dung	Tổng số	Hạng chức danh nghề nghiệp		Chuẩn nghề nghiệp				Xếp loại viên chức		
			Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	HTXS NV	HTT NV	HTNV
I	Giáo viên	22	12	10		22	0	0	10	12	0
1	Toán	4	3	1	4					4	
2	Lý	1	1		1				1		
3	Hóa	3	2	1	3				1	2	
4	Sinh										
5	Văn	6	2	4	6				2	4	
6	Tiếng Anh	3		3	3				3		
7	Lịch sử										
8	GDCD	1	1		1				1		
9	Thể dục	1	1		1				1		
10	Địa lý										
11	Mỹ thuật	1	1		1					1	
12	Âm nhạc	1	1		1					1	
13	Công nghệ	1		1	1				1		
14	Tin học	0									
II	Cán bộ quản lý	2		2	2				1	1	0
1	Hiệu trưởng	1		1	1				1		
2	Phó hiệu trưởng	1		1	1					1	
III	Nhân viên	1							1	0	0
1	Nhân viên văn thư	0									
2	Nhân viên kế toán	1							1		
3	Nhân viên thư viện	0									

7.2. Tổ chức bộ máy nhà trường

- Nhà trường có 1 chi bộ Đảng độc lập gồm 16 đảng viên
- Tổ chức công đoàn: có 25 công đoàn viên
- Hội đồng nhà trường được thành lập theo Quyết định số 1751/QĐ-UBND ngày 29/7/2023 của UBND thị xã Đông Triều gồm 11 thành viên, đảm bảo cơ cấu theo quy định của Điều lệ trường THCS
- Tổ chuyên môn: gồm tổ KHXH (12 người), tổ KHTN (12 người), tổ văn phòng (05 người)

- Đoàn Thanh niên: 08 đoàn viên
- Hội đồng thi đua khen thưởng: 15 người
- Các tổ chức đoàn thể CT-XH:
 - + Ban đại diện CMHS: 05 người
 - + Hội Chữ thập đỏ: 03 người
 - + Hội khuyến học: 03 người
- Các hội đồng tư vấn: Khoa học công nghệ, tâm lý học đường, giáo dục kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ, hội đồng tuyển sinh, xét tốt nghiệp, chấm sáng kiến kinh nghiệm.....
- Ban chỉ đạo: Phòng chống tham nhũng, thực hiện quy chế công khai, các hoạt động giáo dục NGLL, ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, Phòng chống dịch bệnh Covid-19, Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, phòng chống thiên tai.

8. Công tác Tài chính –Kế hoạch, các nguồn lực xã hội hóa

- Các khoản thu từ học sinh thực hiện đúng các văn bản hướng dẫn, được sự thống nhất của chi bộ, Hội đồng nhà trường, cha mẹ học sinh và báo cáo Phòng GD&ĐT thị xã.
- Giải quyết kịp thời và đảm bảo các chế độ của CBCNV theo đúng quy định.
- 100% CBGVNV và học sinh nhà trường tham gia BHYT
- Thu, chi đúng quy định, tiết kiệm, công khai rõ ràng theo thông tư 61/2017/TT-BTC; 90/2018/TT-BTC

9. Thành tích nổi bật của nhà trường

9.1. Chất lượng giáo dục

- Công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức, pháp luật, ý thức tổ chức kỷ luật: Trường đã thực hiện nghiêm túc chương trình môn Giáo dục công dân, tổ chức tốt các chương trình hoạt động ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm thu hút nhiều học sinh, phụ huynh. Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị – xã hội tại địa phương để giáo dục đạo đức cho học sinh như tổ chức lao động dọn vệ sinh, chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ, ngoại khóa các vấn đề về sức khỏe sinh sản vị thành niên, phòng cháy chữa cháy, chăm sóc và bảo vệ trẻ em...

Do làm tốt công tác giáo dục đạo đức cho học sinh ở tất cả các khối lớp, nên chất lượng xếp loại hạnh kiểm đạt loại khá, tốt cơ bản duy trì ổn định. Trong năm học nhà trường không có học sinh xếp loại hạnh kiểm loại yếu (chưa đạt). Đặc biệt, nhà trường không có học sinh vi phạm pháp luật hay mắc các tệ nạn xã hội.

- Công tác dạy và học: Nhà trường đã không ngừng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học sâu rộng, triệt để theo hướng tăng cường phát huy tính chủ động, tính tự giác tích cực học tập của học sinh, chất lượng giáo dục đại trà của nhà trường được nâng lên. Tỷ lệ học sinh có học lực xếp loại khá và giỏi (tốt) luôn đạt tỷ lệ vượt mức tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia quy định.

Trong năm học, nhà trường đã chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức 04 chuyên đề cấp tổ ở các môn học Toán, Ngữ văn, KHTN và Nghệ thuật; 02 chuyên đề cấp trường Lịch sử & Địa lý, Công nghệ. Chỉ đạo giáo viên, tổ chuyên môn tích cực

và tham gia đầy đủ các cuộc thi do ngành tổ chức: cuộc thi xây dựng, thiết kế bài giảng điện tử (100% GV tham gia đầy đủ ở các bộ môn theo phân công của Sở/Phòng GD); cuộc thi thiết kế bài giảng Elearning.

- Kết quả: Chất lượng hai mặt giáo dục:

Nội dung	Tổng số	Giỏi/Tốt (%)	Khá (%)	TB/Đạt (%)	Yếu (%)
Hành kiểm/ rèn luyện	428	92,06	7,24	0,70	0
Học lực/ học tập	428	10,28	50,0	37,62	2,10

Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS: đạt 100%

Về chất lượng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu qua kì thi các cấp:

Cấp tổ chức	Năm học 2022 - 2023	Nội dung
Cấp thị xã	19	+ Học sinh giỏi các môn văn hóa: 06 giải + Cuộc thi Sáng tạo TTN-NĐ: 01 giải Khuyến khích. + Hội thi Tin học trẻ: 01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích. + Hội thi các CLB tiếng Anh Tiểu học, THCS: 01 giải Ba. + Hội thi Họa mi vàng: 01 giải B. + Điền kinh: 04 giải cá nhân; giải Ba toàn đoàn. + Võ thuật cổ truyền: 05 giải cá nhân, giải Nhì toàn đoàn
Cấp tỉnh	05	- Các môn văn hóa: 03 - Điền kinh: 01 - Tin học trẻ: 01
Cấp quốc gia	01	- Tin học trẻ

9.2. Xây dựng đội ngũ, tổ chức bộ máy

- Tổ chức Đảng: Ban chi ủy gồm 3 đồng chí (có 02 đồng chí trong Ban giám hiệu và 01 đồng chí Phó Chủ tịch Công đoàn) nên công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được tập trung, thống nhất cao. Chi bộ nghiêm túc chỉ đạo CBGVNV trong toàn trường học tập làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tạo sự chuyển biến về ý thức tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao đạo đức cách mạng, đẩy lùi suy thoái về đạo đức, lối sống, chống biểu hiện “Tự diễn biến” “Tự chuyên hóa” trong tư tưởng đạo đức, lối sống của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Trong nhiều năm qua, nhà trường không để xảy ra những hiện tượng tiêu cực, không có trường hợp vi phạm về đạo đức, lối sống, pháp luật của Nhà nước; Luôn giữ vững mối quan hệ với cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương để tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với nhà trường. Trong năm học, Chi bộ đã tạo điều kiện giới thiệu 05 quần chúng ưu tú tham gia bồi dưỡng

đảng viên mới, trong đó chuyển đảng chính thức 01 đồng chí, đang hoàn thiện 01 hồ sơ kết nạp đảng viên mới; 01 đồng chí đang tham gia lớp trung cấp lí luận chính trị; chuyển Đảng cho 02 đồng chí.

- Tổ chức Công đoàn: phối hợp tốt cùng chuyên môn trong việc thực các phong trào thi đua, động viên đoàn viên tham gia các cuộc thi do ngành phát động; luôn chăm lo tới đời sống, điều kiện làm việc, đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đúng quy định của cán bộ giáo viên trong nhà trường; đoàn viên công đoàn luôn nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm trong các công việc được giao.

- Hội đồng nhà trường đã tổ chức được 03 kỳ họp trong năm để thông qua các chỉ tiêu, các quy chế hoạt động đồng thời đánh giá sơ kết, tổng kết các hoạt động trong năm học.

- Tổ chuyên môn: gồm tổ KHXH, tổ KHTN, tổ văn phòng hoạt động theo đúng Điều lệ trường học

- Đoàn Thanh niên: 08 đoàn viên

- Hội đồng thi đua khen thưởng: 15 người

- Các tổ chức đoàn thể CT-XH:

+ Ban đại diện CMHS: 05 người

+ Hội Chữ thập đỏ: 03 người

+ Hội khuyến học: 03 người

- Nhà trường đã xây dựng một đội ngũ có tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, gương mẫu, chuyên môn nghiệp vụ khá trở lên. Đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đề ra và từng bước đáp ứng với yêu cầu đổi mới, phát triển của giáo dục.

- Kết quả đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng và giáo viên như sau:

Loại Tốt: 25/25 (100%), Loại Khá: 0, Loại Đạt: 0

- Kết quả đánh giá phân loại viên chức cuối năm học 2022 - 2023 như sau:

DANH MỤC	TỔNG SỐ	HOÀN THÀNH XS N/V	HOÀN THÀNH TỐT N/V	HOÀN THÀNH N/V NHƯNG NĂNG LỰC HẠN CHẾ	GHI CHÚ
CB quản lý	02	01	01	0	
Giáo viên	22	11	11	0	
Nhân viên	01	01	0	0	
Tổng cộng	25	14	12	0	

9.3. Huy động nguồn lực, đầu tư xây dựng CSVC, cảnh quan môi trường

- Nhà trường đã thực hiện công tác xã hội hóa các nguồn nhân lực của phụ huynh để chăm sóc hệ thống cây xanh trong trường học, trang trí lớp học tạo cảnh quan môi trường xanh-đẹp.

- Sử dụng nguồn ngân sách được cấp thực hiện các hạng mục sửa chữa nhỏ để đáp ứng các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

9.4. Công tác nghiên cứu khoa học

Phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp sáng tạo được nhà trường phát động và triển khai đầu năm học nhằm phát huy tính sáng tạo của CBGVNV trong thực hiện nhiệm vụ. Phần lớn các bản SKKN, GPST đều có tính khả thi phù hợp với thực tế của nhà trường và có thể áp dụng rộng rãi trong các trường có cấp THCS. Kết quả: Toàn trường có tổng số 25 báo cáo SKKN/GPST. Trong đó các đề tài đã được Hội đồng nhất trí xếp loại như sau:

Đề tài xếp loại Đạt: 25 đề tài

Đề tài xếp loại Không đạt: 0 đề tài

Nhà trường đã gửi 06 đề tài tiêu biểu tham gia vòng chấm cấp thị xã và 06 đề tài đều được công nhận.

9.5. Ứng dụng CNTT

- Nhà trường đã triển Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 27/8/2020 của BCH Đảng bộ thị xã Đông Triều về phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tới đội ngũ CBGVNV.

- Đảm bảo cập nhật, thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên, kịp thời, đầy đủ cơ sở dữ liệu, các loại HSSS trực tuyến, dữ liệu cán bộ, học sinh lên Hệ thống quản lý trường học trực tuyến (SMAS) và trên trang cơ sở dữ liệu của ngành tại địa chỉ <https://truong.csdl.moet.gov.vn>. Tiếp tục tổ chức soạn, cập nhật và duyệt kế hoạch dạy học (giáo án) trên kho lưu trữ Google drive của nhà trường và trên hệ thống online của ngành tại địa chỉ <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục. Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai ứng dụng CNTT: trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường. Khai thác, vận hành, sử dụng và phát huy tối đa công suất, hiệu quả hạ tầng CNTT của đơn vị, của ngành GD (Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT thị xã) đó là môi trường mạng, các nền tảng trực tuyến; hệ thống camera; hệ thống email miền @dongtrieu.edu.vn; cổng thông tin của đơn vị, cổng thông tin của ngành dongtrieu.edu.vn và các phân hệ: tuyển sinh đầu cấp, thư viện bài giảng điện tử; lịch sử địa phương, lịch công tác... hệ thống sổ sách, hồ sơ điện tử.

- Tiếp tục xây dựng và khai thác tốt các thư viện bài giảng e-learning, học liệu số của ngành; tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ ứng dụng CNTT cho cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có hòm thư điện tử tên miền @dongtrieu.edu.vn và thường xuyên sử dụng trong công việc.

- Đưa tin, bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới chương trình GDPT, gương người tốt việc tốt lên trang website của trường kịp thời, chính xác tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

9.6. Thi đua, khen thưởng

Kết quả phong trào thi đua năm học 2022-2023:

- Tập thể trường đạt danh hiệu: Lao động xuất sắc, UBND tỉnh tặng Bằng khen
- Công đoàn: Vững mạnh
- Liên đội: Xuất sắc cấp thị xã và Vững mạnh cấp tỉnh
- Danh hiệu lao động tiên tiến: 25/25 đồng chí
- Danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 03 đồng chí
- UBND thị xã tặng giấy khen: 03 đồng chí
- UBND tỉnh Quảng Ninh tặng Giấy khen: 01 đồng chí

10. Điều kiện kinh tế xã hội địa phương

- Phong trào giáo dục của địa phương trong những năm gần đây đã có nhiều khởi sắc: chất lượng giáo dục của các nhà trường ngày càng tăng, số lượng học sinh đạt giải các cấp nhiều.

- Mức sống và thu nhập của người dân chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp (chiếm khoảng 85%) là chính, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn.

- Trình độ dân trí đã được nâng cao, đa số phụ huynh có tuổi đời còn trẻ, đều tốt nghiệp THPT nên thuận lợi cho công tác tuyên truyền, nhận thức cao, ủng hộ các hoạt động giáo dục nhà trường. Tuy nhiên vẫn còn một số phận phụ huynh vẫn còn mang tư tưởng trông chờ "trăm sự nhờ nhà trường".

11. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trước

11.1. Kết quả tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch năm học 2022-2023

- Nhà trường tổ chức thực hiện đúng kế hoạch, nội dung các kế hoạch đã xây dựng đầu năm một cách thiết thực, triệt để có hiệu quả. Xây dựng được mỗi đoàn kết nhất trí trong Hội đồng sư phạm, duy trì tốt nề nếp nhà trường. Đổi mới phương pháp dạy và học, chất lượng giáo dục ổn định, quan tâm chất lượng mũi nhọn. Công tác tham mưu được quan tâm nhất là về đội ngũ và CSVC, trang thiết bị.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch, thời gian năm học theo quy định của Sở, Phòng GD&ĐT. Thực hiện có chất lượng và hiệu quả chương trình GDPT 2018 đối với khối lớp 6, lớp 7; chuẩn bị các điều kiện về CSVC, thiết bị, lựa chọn đề xuất SGK để thực hiện đối với khối lớp 8 trong năm học 2023-2024. Thường xuyên rà soát việc thực hiện kế hoạch, có biện pháp dạy bù đối với các buổi nghỉ hoạt động. Có biện pháp tăng cường nâng cao chất lượng giáo dục đảm bảo kế hoạch đề ra.

- Đội ngũ cán bộ giáo viên có phẩm chất đạo đức tốt, đảm bảo về trình độ đào tạo và chất lượng tay nghề được nâng lên; đoàn kết; Giáo viên trẻ, năng động, nhiệt tình, có thái độ cầu tiến phấn đấu vươn lên, không ngừng học tập, bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; thực hiện bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Bộ giáo dục.

- Chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn được lên so với năm học trước.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư, nâng cấp CSVC đảm bảo tổ chức các hoạt động giáo dục, sạch, đẹp; Công tác xã hội hoá giáo dục có chuyển biến tốt, các lực lượng xã hội, đặc biệt là CMHS tham gia tích cực các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Công đoàn trường tham gia cùng chính quyền quản lý tốt cơ quan, phối hợp tốt trong việc thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua, các hoạt động chuyên môn, các hoạt động phong trào.

Nhìn chung năm học qua, trong công tác quản lý nhà trường tiếp tục được đổi mới, tăng cường kỷ cương nề nếp, phát huy tính dân chủ, công khai, công bằng lấy hiệu quả công việc làm thước đo. Các công việc nhà trường đều giao khoán trách nhiệm cho các bộ phận, cá nhân; có giám sát, kiểm tra để thực hiện có kết quả, nên hiệu quả công tác quản lý đã được nâng lên rõ rệt. Từ trường đến các cá nhân đều có đủ hồ sơ sổ sách theo quy định, sử dụng có hiệu quả. Thông tin báo cáo cơ bản kịp thời chính xác. Việc quản lý nhân sự đúng theo Luật viên chức. Quản lý tài chính theo nguyên tắc tài chính, kế toán.

11.2. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Đảng uỷ, Chính quyền địa phương, dù là địa phương khó khăn nhưng cấp ủy Đảng, chính quyền đã tạo điều kiện về nhiều mặt để nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhà trường nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, kịp thời của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều.

Công tác chuyên môn của nhà trường thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy và học, đặc biệt tăng cường ứng dụng CNTT vào công tác quản lý và giảng dạy của cán bộ và giáo viên. Trong năm học, nhà trường không có giáo viên vi phạm về quy chế chuyên môn và đạo đức nhà giáo.

Đội ngũ giáo viên, nhân viên cơ bản đủ theo yêu cầu, cân đối về bộ môn; đa số giáo viên đạt chuẩn, nhiều giáo viên có năng lực giảng dạy tốt, có ý thức trách nhiệm cao.

Cơ sở vật chất đảm bảo tạo điều kiện cho việc dạy và học thực hiện được khá tốt, cũng như phục vụ các hoạt động giáo dục khác.

Đa số học sinh ngoan, có ý thức học tập tốt. Nhiều em đã có ý chí phấn đấu vươn lên trong học tập và rèn luyện, nhiệt tình tham gia các hoạt động tập thể.

Hội cha mẹ học sinh đã rất tích cực hỗ trợ cho nhà trường trong việc quản lý học sinh và ủng hộ đầu tư cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động giáo dục của lớp, tham gia các hoạt động của nhà trường.

11.3. Khó khăn, tồn tại và hạn chế

- Thiếu vị trí việc làm theo thông tư 16 ở các vị trí: Nhân viên y tế, thư viện, văn thư; cơ cấu giáo viên chưa cân đối, thiếu giáo viên môn Tin học, Lịch sử và Địa lý. Do đó, viên chức được bố trí kiêm nhiệm ở các vị trí này chưa có kinh nghiệm nên còn gặp khó khăn trong tổ chức, thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Đội ngũ giáo viên trẻ chiếm đa số, kinh nghiệm trong giảng dạy, quản lý học sinh còn hạn chế, số giáo viên học chưa đạt trình độ chuẩn theo Luật giáo dục 2019 là: 02 người. Một số bộ môn còn thiếu giáo viên cốt cán, chưa có kinh

nghiệm để đảm nhiệm vai trò bồi dưỡng học sinh giỏi nên việc bồi dưỡng học sinh giỏi chưa đồng đều giữa các bộ môn.

- Tỷ lệ phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS còn thấp $17/99 = 17,2\%$
- Chưa triển khai được Đề án Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài, giáo dục kỹ năng sống với các Trung tâm.

- Một số em nhận thức chậm, chưa xác định đúng động cơ thái độ học tập nên cũng phần nào ảnh hưởng tới chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Một bộ phận gia đình do đời sống kinh tế khó khăn nên đã bỏ quê đi làm ăn xa, gửi con lại cho người thân nên việc phối hợp giữa phụ huynh học sinh với nhà trường để chăm lo giáo dục con em đôi khi chưa được thường xuyên, kịp thời phần nào ảnh hưởng không tốt đến chất lượng học tập và rèn luyện. Một số ít phụ huynh chưa thật sự quan tâm tới việc học hành của con em do điều kiện làm việc, nhận thức về vấn đề giáo dục khác nhau. Nhiều học sinh có hoàn cảnh éo le thiếu vắng sự quan tâm của cha hoặc mẹ. Địa bàn dân cư trải dài, phức tạp.

- Thiết bị dạy học lớp 6, lớp 7 theo chương trình GDPT 2018 chưa được trang cấp; Phòng học thông minh thiết bị học không triển khai được, thiết bị điều khiển bằng tay của học sinh tại phòng học Tiếng Anh hỏng; hệ thống máy tính trong phòng tin học thường xuyên phải sửa chữa.

11.4. Nguyên nhân

- Cấp thẩm quyền chưa giao đủ biên chế theo chỉ tiêu được phê duyệt.

- Ý thức tự bồi dưỡng nâng cao chuyên môn của một số giáo viên chưa tự giác, thường xuyên. Do điều kiện khách quan (chưa có lớp Mĩ thuật, Thể dục) nên 02 giáo viên chưa tham gia học nâng cao trình độ chuyên môn được. Cán bộ, giáo viên chưa mạnh dạn trong đổi mới, các giải pháp mang tính đột phá để nhằm tạo ra sự khác biệt, phát triển.

- Một số học sinh còn lười học, chưa chủ động, tích cực trong học tập theo yêu cầu của giáo viên.

- Hầu hết các học sinh cần quan tâm về đạo đức đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ ít có điều kiện quan tâm đến con cái do đó công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh hiệu quả chưa cao.

- Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 trong những năm học trước nên đã phần nào cũng ảnh hưởng đến thái độ học tập, rèn luyện của học sinh.

- Nhận thức và nhu cầu cho con được học tập Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài, kỹ năng sống của phụ huynh không cao; Tâm lý con phải được học tập ở cấp trung học phổ thông của phụ huynh chiếm đại đa số; một số phụ huynh có nhu cầu cho con theo học trung tâm giáo dục thường xuyên, trường Cao đẳng nghề Chí Linh - Hải Dương nhưng do điều kiện trường xa nên tỷ lệ phân luồng còn rất thấp.

11.5. Những vấn cấp bách cần tập trung giải quyết

- Tham mưu với cấp có thẩm quyền thực hiện tuyển dụng giáo viên hoặc ký hợp đồng lao động đối với giáo viên để đảm bảo định mức biên chế, đảm bảo

chất lượng giáo dục; phân công đội ngũ giáo viên đảm bảo về trình độ chuyên môn và vị trí việc làm.

- Tạo điều kiện cho CBGV-NV được tham gia học tập bồi dưỡng: Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; bồi dưỡng chứng chỉ đối với những giáo viên dạy các bộ môn tổ hợp trong chương trình GDPT mới (KHTN, Lịch sử và Địa lý); tham gia tập huấn chương trình SGK mới; Học tập, nâng cao trình độ nhằm đáp ứng chuẩn nghề nghiệp theo vị trí việc làm được quy định tại Luật Giáo dục 2019.

- Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ, chất lượng giáo dục nhà trường; Chuẩn bị và hoàn thiện hồ sơ sổ sách, các điều kiện thiết yếu để phục vụ công tác kiểm định Chất lượng giáo dục, trường chuẩn (mức độ 1) và phân đấu Thư viện đạt chuẩn theo các tiêu chí đánh giá của Bộ GD&ĐT.

- Rà soát cơ sở vật chất, tham mưu với các cơ quan cấp trên xây dựng mới khu vực hiệu bộ, mở rộng nhà vệ sinh học sinh, tham mưu với Phòng GD&ĐT để trang cấp kịp thời đồ dùng thiết bị dạy học đối với chương trình SGK mới lớp 6, 7, 8; sửa chữa, mua sắm bổ sung các thiết bị hiện có để phục vụ có hiệu quả công tác dạy và học.

11.6. Những kết quả cần phát huy giá trị và định hướng phát triển giáo dục trong năm học tiếp theo

- Tích cực đổi mới công tác quản lý trong tự chủ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn; quản lý hồ sơ sổ sách; ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học; công tác kiểm tra nội bộ; công khai hóa, tiếp dân; xây dựng nội quy, quy chế trong đơn vị; công tác xây dựng Đảng, các tổ chức đoàn thể trong nhà trường; công tác phối hợp với Ban đại diện CMHS...

- Tích cực tuyên truyền trong cha mẹ học sinh cùng có trách nhiệm phối hợp trong giáo dục con cái.

- Phối hợp các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường đặc biệt là cha mẹ học sinh để thực hiện kế hoạch phát triển. Phối hợp các cơ quan chức năng ở địa phương, các đoàn thể tổ chức các hoạt động theo chủ đề của năm học.

- Tham mưu cấp trên đầu tư CSVC, thiết bị dạy học đáp ứng theo chương trình giáo dục phổ thông mới và theo quy định trường đạt chuẩn quốc gia.

- Tiếp tục tham mưu với các cấp đủ số lượng người làm việc vị trí việc làm.

- Nâng cao chất lượng PCGD, chất lượng mũi nhọn và tỉ lệ phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

Phần II**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC THCS
NĂM HỌC 2023-2024****I. Phương hướng nhiệm vụ chung**

1. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để phấn đấu đạt được các mục tiêu về phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN), phát triển giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT 2018) đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (CT 2006) đối với lớp 9, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học; duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

3. Tăng cường công tác quản lý chất lượng, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá thực chất, tránh hình thức theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, chuẩn bị điều kiện tiến tới kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; tăng cường các điều kiện triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học. Tiếp tục quan tâm, đầu tư trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp trên cơ sở giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng thi học sinh giỏi cấp thị xã, cấp tỉnh.

4. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng quê hương, đất nước trong học sinh; nâng cao ý thức, nhận thức chính trị, trách nhiệm cộng đồng cho học sinh; xây dựng trường học an toàn; chủ động, xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt, chủ động bảo đảm ứng phó hiệu quả với các tình huống bất thường, thiên tai, dịch bệnh.

5. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, tạo động lực cho đội ngũ giáo viên; đẩy mạnh tự chủ, cơ cấu linh hoạt bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình, nhất là các môn học mới trong CT 2018.

6. Đảm bảo các kỹ năng cho đội ngũ giáo viên, thực hiện việc dạy trực tuyến kết hợp với dạy trực tiếp, dạy học các nội dung lồng ghép, tổ chức kiểm tra đánh giá theo quy định. Tiếp tục xây dựng nền tảng cơ sở hạ tầng, kho học liệu số, tài liệu điện tử, phát triển câu hỏi trực tuyến gắn với triển khai hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030”; đẩy mạnh giáo dục thông minh, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị trường học, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và tổ chức các hoạt động giáo dục, phát triển nguồn học liệu, tư liệu, tài liệu số dùng chung.

7. Thực hiện quản trị trường học, dân chủ, kỉ cương nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục trung học, phát huy hiệu quả việc nâng cao phân

cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm người đứng đầu. Quản lý, sử dụng khai thác phát huy tối đa cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học chống lãng phí sau đầu tư; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở (THCS), đặc biệt quan tâm rà soát, thúc đẩy nâng cao chất lượng các tiêu chí trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục, chuẩn quốc gia (KĐCLGD-CQG). Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS.

8. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục, chủ động nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt tiêu biểu gắn với phong trào thi đua “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; chủ động thông tin, truyền thông các chủ trương, chính sách của ngành và việc tổ chức triển khai các nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, của Quốc hội, Chính phủ, các Nghị quyết, chính sách của HĐND, chỉ đạo của UBND về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục gắn với các Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 với chủ đề năm học **“Đoàn kết, kỉ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”**.

II. Nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường

1. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống; bảo đảm an toàn trường học, hoàn hành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục.

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với lớp 6, lớp 7; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (CT GDPT 2006) đối với lớp 8, lớp 9; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục về đội ngũ nhà giáo, cơ cấu linh hoạt bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình, nhất là các môn học mới trong CT 2018;

4. Quản lý, sử dụng khai thác phát huy tối đa cơ sở vật chất (CSVC), thiết bị dạy học chống lãng phí sau đầu tư, đồng thời đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

5. Tăng cường công tác quản lý chất lượng, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá thực chất theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Tiếp tục quan tâm, đầu tư trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp trên cơ sở giáo dục toàn diện, nâng cao số lượng, chất lượng thi học sinh giỏi cấp thị xã, cấp tỉnh.

6. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục; thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng

7. Thực hiện ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, công tác truyền thông giáo dục; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong nhà trường.

8. Tích cực huy động các nguồn lực, từng bước hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 1, chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2.

III. Nhiệm vụ cụ thể

1. Công tác phát triển giáo dục

- Đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục 13 lớp học

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Dân tộc	Con TB,LS, TNLĐ	Con mồ côi	Con hộ nghèo, cận nghèo	HS có HC khó khăn	HS khuyết tật
6	4	153		4	0	0	2	15	0
7	3	110		6	0	0	0	10	0
8	3	119		2	0	0	3	13	01
9	3	101		2	0	0	1	12	0
Cộng	13	483		14	0	0	6	50	01

2. Công tác quản lý hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục

Quy định thời gian học

Tổng thời gian thực học là 35 tuần (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần).

- Học kỳ I: Ngày bắt đầu HK: 05/9/2023; ngày kết thúc HK: 13/01/2024.

- Học kỳ II: Ngày bắt đầu HK: 15/01/2024; ngày kết thúc HK: 24/5/2024.

- Ngày kết thúc năm học: 30/5/2024

2.1.1. Thực hiện chương trình kế hoạch giáo dục các môn học

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ, của Sở và của Phòng GD&ĐT, nhà trường phê duyệt phân phối chương trình chi tiết cho các môn học trên cơ sở tổ chuyên môn đề xuất.

- Đối với dạy học tự chọn của khối 9: Tiếp tục thực hiện dạy học tự chọn chủ đề bám sát đối với các môn học. Cụ thể:

Khối 9: Kỳ I: Toán, Tiếng Anh (2T); Kỳ II: Toán, Tiếng Anh (2T)

- Quy định số tiết dạy :

T T	Môn học	Số tiết học từng môn của khối 6			Số tiết học từng môn của khối 7			Số tiết học từng môn của khối 8			Số tiết học từng môn của khối 9		
		HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN	H K I	H K II	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	90	85	175
2	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
3	Tiếng Anh	54	51	105	54	51	105	54	51	105	36	34	70
4	GDCD	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
5	Lịch sử	28	25	53	28	24	52	27	25	52	18	34	52
6	Địa lý	26	26	52	26	27	53	27	26	53	36	17	53
7	Vật lý	KH	KHT	KH	KH	KH	KH	KH	KH	KH	36	34	70
8	Sinh học	TN	N	TN	TN	TN	TN	TN	TN	TN	36	34	70

[illegible]

- Đối với các môn học, nhà trường bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho từng học kì, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định, đồng thời phù hợp với nguyện vọng của mỗi giáo viên, hạn chế việc giáo viên dạy vượt quá số tiết theo quy định.

2.1.2. Thực hiện chương trình kế hoạch các hoạt động giáo dục

+ Hoạt động giáo dục bắt buộc : Hoạt động sinh hoạt tập thể, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm STEM....

- Hoạt động giáo dục tập thể/trải nghiệm hướng nghiệp/NGLL:

+ **Khối 6, 7, 8:** Hoạt động giờ chào cờ: 1 tiết/tuần

Hoạt động sinh hoạt lớp: 1 tiết/tuần

Trải nghiệm chủ đề: 1 tiết/tuần

+ *Khối 9*: Hoạt động giờ chào cờ: 1 tiết/tuần

Hoạt động sinh hoạt lớp: 1 tiết/tuần

Hoạt động Giáo dục ngoài giờ lên lớp: 18 tiết/năm

- Hoạt động Giáo dục hướng nghiệp (Đối với khối 9): 9 tiết/năm

- Hoạt động trải nghiệm STEM: 18 tiết/năm, được bố trí theo các chủ đề.

- Số tiết cụ thể ở các kì, các khối lớp:

TT	HĐGD	Số tiết học từng môn của khối 6			Số tiết học từng môn của khối 7			Số tiết học từng môn của khối 8			Số tiết học từng môn của khối 9		
		H K I	H K II	CN	H K I	H K II	CN	H K I	H K II	CN	H K I	H K II	CN
1	Chào cờ	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
2	Sinh hoạt lớp	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
3	Trải nghiệm chủ đề	18	17	35	18	17	35	0	0	0	0	0	0
4	HĐ NGLL	0	0	0	0	0	0	0	0	0	10	8	18

5	HĐGD STEM	9	9	18	9	9	18	9	9	18	9	9	18
6	GDHN	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	5	9

+ *Hoạt động giáo dục không bắt buộc (Hoạt động ngoại khóa):*

Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Tổ chức dạy học môn Tin học: 2 tiết/tuần/lớp (đối với các khối lớp 9).

TT	HĐGD	Số tiết học từng môn của khối 8			Số tiết học từng môn của khối 9		
		HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN
1	Tin học	36	34	70	36	34	70

- Tổ chức thực hiện Đề án Tiếng Anh với người nước ngoài và kỹ năng sống cho học sinh (trên cơ sở phiếu đăng ký tự nguyện tham gia của phụ huynh, học sinh)

- Tổ chức các hoạt động các hoạt động trải nghiệm (trong nhà trường và ngoài nhà trường), học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm giáo dục kỹ năng sống.

2.1.3. Thực hiện các hoạt động giáo dục khác

- Tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi do các cấp tổ chức: thi chọn HSG cấp thị xã (02/12/2023) cấp tỉnh (06/3/2024), KHKT cấp thị xã (15-16/12/2023), Sáng tạo thanh thiếu niên, Tin học trẻ, các môn thi đấu trong Hội khỏe phù đồng cấp thị xã, văn nghệ, các cuộc thi trực tuyến, các cuộc giao lưu cấp cụm, cấp thị xã...

- Tổ chức cho giáo viên tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp thị xã (01/2024), cấp tỉnh (quý 1/2024), giáo viên chủ nhiệm giỏi, thiết kế bài giảng elearning, các cuộc thi trực tuyến,...

2.2. Thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá

2.2.1. Thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

a. Nội dung

- Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học

- Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành chuỗi các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện, hoàn thành.

- Các Kế hoạch dạy học STEM phải được thảo luận và xây dựng trên cơ sở trao đổi tại tổ/nhóm chuyên môn trước khi thực hiện.

b. Chỉ tiêu

- 100% giáo viên giảng dạy được tham gia các lớp tập huấn chuyên môn và thực hiện khai thác triệt để các phương pháp, hình thức tổ chức và kỹ thuật dạy học tích cực.

- Tổ chức ít nhất 02 chuyên đề cấp trường, tham gia 01 chuyên đề cấp cụm tổ chức tháng 01/2024.

- 100% GV tham gia Hội giảng các đợt thi đua trong năm phát động; tham gia dự thi GVDG cấp trường; 50% giáo viên đủ điều kiện tham gia cấp thị xã; có giáo viên dự thi GVDG cấp tỉnh.

- Mỗi giáo viên thực hiện tiết thao giảng 02 tiết/học kỳ hoặc báo cáo chuyên đề ít nhất 1 lần/học kỳ.

- 100% giáo viên phát huy tối đa thiết bị ĐDDH được trang cấp trong nhà trường.

c. Các biện thực hiện

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy; Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành chuỗi các hoạt động học (gồm Xác định vấn đề/nhiệm vụ học tập/Mở đầu/Khởi động; Hình thành kiến thức mới/giải quyết vấn đề/thực thi nhiệm vụ đặt ra; Luyện tập; Vận dụng) với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng học sinh, vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn. Trong đó lưu ý:

Đối với phân môn Lịch sử: tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; thực hiện dạy học tại các điểm di tích đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh; tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc. Khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên trên hệ thống GIS - Giới thiệu lịch sử, địa lý địa phương - tại địa chỉ <https://lichsu.dongtrieu.edu.vn> và Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn> để hỗ trợ dạy học giáo dục địa phương.

Đối với môn Toán học: Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực để tổ chức hoạt động dạy học; cụ thể hóa nội dung kiến thức học sinh thông qua các nhiệm vụ học tập cụ thể, đảm bảo “rõ ràng, dễ làm”. Khuyến khích sử dụng phương pháp lớp học đảo ngược, hình thức dạy học kết hợp. Chú trọng khâu kiểm tra, đánh giá trong mỗi giờ học; đảm bảo đo lường đúng hiệu quả học tập của học sinh và điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp; tăng cường lồng ghép các nội dung giảng dạy toán học có ứng dụng thực tiễn trong đời sống.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở và Phòng GD&ĐT: dành nhiều thời gian cho các hoạt động thực hành, thảo luận để rèn kỹ năng đọc, viết, nói nghe và cảm thụ thẩm mỹ theo yêu cầu, mức độ đối với từng lớp học; xây dựng kế hoạch bài dạy và tổ chức dạy học Ngữ văn theo hướng tăng cường rèn luyện cho học sinh phương pháp đọc, viết, nói, nghe; thực hành trải nghiệm tiếp nhận và vận dụng kiến thức Tiếng Việt, văn học thông qua các hoạt động học.

Đối với các môn học khác: Tăng cường khai thác tư liệu, tài liệu, học liệu số, thiết bị dạy học, thực hành theo đặc thù bộ môn; xác định nội dung cốt lõi, yêu cầu cần đạt để tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo kiến thức cơ bản, rèn luyện kỹ năng tự học, khai thác tài liệu theo từng môn học. Tăng dần yêu cầu vận dụng kiến thức đối với các đối tượng học sinh; kiểm tra, đánh giá phù hợp để thúc đẩy và nâng cao chất lượng dạy và học. Khai thác có hiệu quả Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn> để hỗ trợ dạy học.

- Giáo viên chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ; dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm; tiếp tục thực hiện soạn, cập nhật và duyệt kế hoạch dạy học trên hệ thống online của ngành tại địa chỉ <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn> và Google driver của nhà trường.

- Sử dụng sách giáo khoa, thiết bị dạy học, học liệu, hạ tầng CNTT phù hợp theo nội dung hoạt động với câu hỏi/lệnh rõ về mục đích, cách thức thực hiện (đọc, nhìn, nghe, nói, làm) và yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành.

- Tiếp tục thực hiện dạy học tích hợp các nội dung Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Giáo dục phòng, chống tham nhũng; Bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; chủ quyền quốc gia về biên giới biển đảo; Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; Giáo dục đạo đức, lối sống; An toàn giao thông; Giáo dục an ninh quốc phòng. Các nội dung tích hợp, lồng ghép phải cụ thể về địa chỉ, mức độ lồng ghép, thể hiện rõ trong Kế hoạch giáo dục môn học và Kế hoạch các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Thực hiện dạy học lồng ghép dạy học di sản văn hóa vào các môn học, chương trình giáo dục địa phương, hoạt động giáo dục trong chương trình giáo dục phổ thông. Tổ chức các hoạt động giáo dục tại các di tích lịch sử địa phương thông qua hoạt động tham quan trải nghiệm, nghiên cứu thực tế tại các khu di tích nhà Trần ở Đông Triều, các di tích lịch sử văn hóa cách mạng như Đền Sinh, chùa Quỳnh Lâm, Đền Lê Chân, chùa Bắc Mã,....

- Tổ chức dạy học môn Lịch sử và Địa lí, môn Nghệ thuật: Nhà trường bố trí dạy học đồng thời các phân môn Lịch sử, Địa lí (đối với môn Lịch sử và Địa lí), các nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật (đối với môn Nghệ thuật) bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kì.

- Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, lưu ý tích hợp, lồng ghép các nội dung bổ trợ theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị

cho học sinh lớp 9 (CT GDPT 2006) học lên lớp 10 theo Chương trình GDPT 2018 ở cấp THPT.

- Thực hiện tổ chức chuyên đề trong năm học
- + Chuyên đề cấp tổ tháng 11/2023 và tháng 3/2024
- + Chuyên đề cấp trường: Tháng 12/2024
- + Chuyên đề dạy học cấp cụm: Tháng 01/2024: Dạy học lồng ghép giáo dục môi trường trong các môn học
- Xây dựng kế hoạch tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm sáng tạo góp phần phát triển năng lực học sinh trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và chương trình giáo dục; tăng cường giao lưu nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kĩ năng sống.
- Ban giám hiệu, tổ chuyên môn tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học đã phê duyệt.

2.2.2. Thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá

a. Nội dung

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh;
- Bổ sung các tài liệu, đề kiểm tra cho thư mục tài nguyên của nhà trường
- Tổ chức nghiên cứu, thảo luận nội dung các thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

b. Chỉ tiêu

- Thực hiện tổ chức kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ theo hình thức tập trung
- 100% giáo viên tham gia xây dựng ngân hàng câu hỏi, đề kiểm tra.

c. Các biện pháp thực hiện

- Chuyên môn tổ chức tìm hiểu, nghiên cứu các thông tư 58/2011/TT-BGDĐT, thông tư 26/2020/TT-BGDĐT và thông tư 22/2021/TT-BGDĐT để vận dụng đúng trong quá trình tổ chức thực hiện.
- Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra theo hướng dẫn số 2272/SGDĐT ngày 21/8/2023, đánh giá đồng thời chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên, giữa kỳ và cuối kỳ các môn học phù hợp với kế hoạch dạy học. Các bài kiểm tra cần được thiết kế theo tỉ lệ mức độ nhận thức: 40% nhận biết; 30% thông hiểu; 20% vận dụng; 10% vận dụng cao.
- Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.
- Chỉ đạo các giáo viên thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá cho từng môn học đúng năng lực, phẩm chất của học sinh; giáo viên chú trọng và thực

hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Đối với môn học đánh giá bằng điểm số việc tổ chức kiểm tra được thực hiện thông qua bài kiểm tra làm trên giấy hoặc trên máy tính; đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

- Thời gian tổ chức kiểm tra, đánh giá được thực hiện vào tuần 9, tuần 17 (học kỳ I) và tuần 26, tuần 33 đối với lớp 9, tuần 34 đối với các khối lớp còn lại (Học kỳ II).

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra theo ma trận theo hướng dẫn của chuyên môn, việc xây dựng ma trận và đặc tả đề kiểm tra phải phối hợp câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận theo tỉ lệ công văn số 2272/SGDĐT-GDPT ngày 21/8/2023; tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi, vấn đề mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng để biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Tổ chức tra kiểm tra, đánh giá định kì tập trung chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc kiểm tra giữa kì và cuối học kì; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh đồng thời tạo động lực cho giáo viên tích cực đổi mới và học sinh tích cực học tập.

- Bộ phận chuyên môn tăng cường kiểm tra chuyên môn ở các nội dung như việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên của giáo viên; số lần kiểm tra, đánh giá thường xuyên không giới hạn bởi số điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên quy định tại khoản 1 Điều 8 Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT; khoản 2 Điều 6 Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT

- Giáo viên tăng cường ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên, hiệu quả việc quản lý, đánh giá kết quả học tập học sinh trên hệ thống trực tuyến SMAS. Thực hiện đúng quy chế sử dụng sổ điểm điện tử theo quy định. Chuyên môn thực hiện báo cáo kiểm tra thường xuyên và định kỳ trên hệ thống phần mềm nhằm quản trị mục tiêu về chất lượng của đơn vị.

- Chỉ đạo giáo viên các bộ môn tiếp tục xây dựng hệ thống câu hỏi, bài tập cung cấp lên thư viện tài nguyên.

- Đối với học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14 Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông. Trường hợp học sinh không có nguyện

vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

** Lưu ý đối với một số môn học, hoạt động giáo dục CT GDPT 2018:*

- Môn Lịch sử và Địa lí: Tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, để ghi nhớ hiệu quả sự kiện, ngày, tháng, năm, địa điểm, số liệu. Mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Môn Nghệ thuật: mỗi nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành hoặc dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm từng nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật tương tự như các môn học đánh giá bằng nhận xét; bài kiểm tra, đánh giá định kì môn Nghệ thuật được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập; mỗi môn học chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

- Đối với môn Ngữ văn: Tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT và Công văn số 2447/SGDĐT-GDPT ngày 30/8/2022 của Sở GDĐT đối với khối lớp: 6, 7, 8; khuyến khích các giáo viên vận dụng nội dung kiểm tra, đánh giá đối với khối lớp 9.

- Đối với môn Toán: Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong việc đo lường kết quả học tập của người học bằng các ứng dụng trực tuyến, nhằm mục đích quản lí được mục tiêu nâng cao chất lượng; cải tiến chất lượng dạy và học của bộ môn, nâng cao kết quả thi tốt nghiệp đối với từng lớp, từng đối tượng học sinh.

- Đối với môn Khoa học tự nhiên: Thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

2.3. Tổ chức dạy học tự chọn, bồi dưỡng và phụ đạo học sinh

a. Nội dung

- Thực hiện đủ thời lượng dạy học tự chọn theo quy định

- Kế hoạch dạy học tự chọn phải khả thi, thiết thực, bám sát mục tiêu, phù hợp với điều kiện đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường.

- Tổ chức ôn luyện đội tuyển các bộ môn văn hóa dự thi cấp thị xã, lựa chọn và cử giáo viên có năng lực thực hiện hướng dẫn học sinh ôn tập từ tháng 9; đồng thời thành lập các đội tuyển năng khiếu (TDDT, Âm nhạc) tổ chức tập luyện dự thi các nội dung tại Hội khỏe phù đồng cấp thị xã.

- Tổ chức các lớp học thêm buổi chiều theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định về dạy thêm, học thêm và Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b. Mục tiêu

- 100% giáo viên có kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu và phụ đạo học sinh yếu

- 100% học sinh khối 9 được học các chủ đề bám sát của các bộ môn Toán, tiếng Anh (thời lượng: 2 tiết/tuần)

c. Biện pháp thực hiện

- Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chỉ đạo giáo viên đăng kí chỉ tiêu chất lượng đại trà; Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu ngay từ đầu năm học.

- Sắp xếp thời khóa biểu và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường, bố trí đội ngũ giáo viên có chuyên môn vững vàng thực hiện hoạt động phụ đạo học sinh yếu để nâng chất lượng giáo dục toàn diện. Thành lập đội tuyển học sinh giỏi đối với các bộ môn thi của khối 8, 9; Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học; trải nghiệm sáng tạo phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện theo công văn số 741/PGD&ĐT ngày 16/10/2015 của Phòng GD&ĐT về việc thống nhất dạy học tự chọn cấp THCS từ năm học 2015-2016. Căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường và nhu cầu của học sinh, nhà trường tổ chức cho 101 học sinh lớp 9/3 lớp học tự chọn theo chủ đề bám sát môn Toán, Tiếng anh. Bố trí các tiết dạy tự chọn trên thời khóa biểu chính khóa và thực hiện ghi chép đầy đủ trong sổ ghi đầu bài của lớp.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học thêm buổi chiều cho những đối tượng học sinh, phụ huynh có nhu cầu để đảm bảo rèn luyện năng lực tự học, tự nghiên cứu, bổ trợ kiến thức góp phần nâng cao chất lượng và báo cáo Phòng GD&ĐT.

- Tổ chức các hoạt động nghiên cứu khoa học; trải nghiệm sáng tạo phù hợp với đối tượng học sinh.

2.4. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ

a. Nội dung

- Duy trì có hiệu quả công tác dạy học tiếng Anh chương trình hiện hành

- Nâng cao năng lực giáo viên về trình độ tiếng Anh, phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm

- Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh

- Thực hiện việc đổi mới kiểm tra và đánh giá học sinh theo Công văn số

5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014, công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GD&ĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015- 2016

b. Chỉ tiêu

- 13/13 lớp thực hiện học chương trình Tiếng Anh hiện hành.
- Tất cả các tiết kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ môn Tiếng Anh ở tất cả các khối lớp từ 6 đến khối 9 theo hình thức tập trung.
- 100% giáo viên tiếng Anh sử dụng tiếng Anh trong các giờ trên lớp học.
- Tổ chức 01 chương trình ngoại khóa giao lưu cấp trường; Thành lập đội tuyển tham gia giao lưu tiếng Anh cấp thị xã
- Tuyên truyền, triển khai thực hiện đề án dạy tăng cường kỹ năng nghe, nói tiếng Anh có sự tham gia của người nước ngoài cho học sinh đối với học sinh các khối lớp 6, 7, 8 có nguyện vọng theo học.

c. Biện pháp thực hiện

- Tổ chức dạy học tiếng Anh ở các khối lớp cụ thể Khối 6: 3 tiết, khối 7: 3 tiết, khối 8: 3 tiết theo chương trình GDPT 2018 và khối 9: 2 tiết theo chương trình GDPT 2006. Đồng thời dạy tự chọn theo chủ đề bám sát 1 tiết/tuần đối khối 9
- Thông báo tới giáo viên các văn bản hướng dẫn về dạy học Ngoại ngữ (đối với môn Tiếng Anh), tạo điều kiện cho giáo viên được tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng đáp ứng chuẩn chức danh nghề nghiệp.
- Thực hiện rà soát, đánh giá năng lực giáo viên tiếng Anh của nhà trường; tổ chức bồi dưỡng tăng cường năng lực giáo viên ngoại ngữ theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tại đơn vị.
- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường rèn luyện kỹ năng (Nghe, Nói, Đọc, Viết), phát triển khả năng theo hướng tích cực hóa hoạt động của người học; khuyến khích giáo viên áp dụng mô hình dạy học theo các hoạt động giao tiếp, lấy hoạt động giao tiếp vừa là mục đích vừa là phương tiện dạy học; tạo điều kiện để học sinh thực hành giao tiếp bằng Tiếng Anh; đa dạng hóa các hình thức dạy học, các hoạt động ngoại khóa để nâng cao kỹ năng giao tiếp cho giáo viên và học sinh.
- Kiểm tra đánh giá với bộ môn Tiếng Anh: Kiểm tra, đánh giá đảm bảo đầy đủ các kỹ năng nhằm đáp ứng yêu cầu năng lực đầu ra ngoại ngữ của cấp học; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; thực hiện kiểm tra giữa kỳ 3 kỹ năng nghe - đọc viết và kiến thức ngôn ngữ, kiểm tra cuối kỳ 4 kỹ năng nghe - đọc - viết - nói và kiến thức ngôn ngữ. Tổ chức kiểm tra kỹ năng nói trước khi tổ chức kiểm tra tập trung các kỹ năng còn lại
- Sinh hoạt chuyên môn: Thảo luận trong nhóm những nội dung mới về kế hoạch giáo dục bộ môn sau tập huấn và các văn bản hướng dẫn đầu năm học; thảo luận về nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đối với chương trình Tiếng Anh 6, 7, 8; xây dựng kế hoạch giáo dục thống nhất cho từng khối trong nhà trường; tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các chương trình tập huấn trực

tuyển do ngành chỉ đạo (Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT cung cấp địa chỉ đường link và website), các kỹ thuật dạy học; giao trách nhiệm cho đồng chí Nguyễn Hiền chỉ đạo nhóm chuyên môn Tiếng Anh thực hiện các nội dung sinh hoạt nhóm chuyên môn.

- Kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học Tiếng Anh do Sở cấp, mua bổ sung những thiết bị cần thiết yêu cầu dạy học của nhóm bộ môn.

- Giáo viên tích cực sử dụng ngôn ngữ lớp học bằng tiếng Anh, sử dụng có hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học, các thiết bị nghe nhìn phục vụ việc rèn luyện kỹ năng trong giờ học ngoại ngữ

- Tổ chức dạy ôn tập buổi chiều cho học sinh 2-3 tiết/tuần/lớp đối với những học sinh có nhu cầu; hướng dẫn học sinh lớp 9 ôn tập tuyển sinh lớp 10 THPT. Trong quá trình tổ chức, giáo viên hướng dẫn cho học sinh tiếp cận với hình thức ra đề kiểm tra tuyển sinh các năm học trước.

- Thành lập các CLB Tiếng Anh trong các lớp, thành viên là những học sinh yêu thích bộ môn có nhu cầu được tham gia sinh hoạt, giao đồng chí Văn Anh phụ trách khối 7; đồng chí Nguyễn Hiền phụ trách khối 8, đồng chí Hạnh phụ trách khối 6, 9; chỉ đạo nhóm chuyên môn Tiếng Anh phối hợp với giáo viên chủ nhiệm tổ chức hoạt động giao lưu cấp trường, liên trường để tăng cường kỹ năng giao tiếp.

- Giáo viên động viên, khuyến khích học sinh tích cực tham gia các sân chơi các hội thi tiếng Anh trực tuyến (violympic)

- Nhà trường tuyên truyền trong cha mẹ học sinh có nhu cầu tự nguyện đăng ký cho con tham gia các lớp học tiếng Anh có sự tham gia của người nước ngoài; phối hợp với trung tâm ngoại ngữ ELIS xây dựng đề án theo công văn hướng dẫn của tỉnh, của ngành từ năm 2017 để tổ chức dạy học (thực hiện khi có đủ số lượng học sinh tối thiểu/lớp theo đề án)

2.5. Công tác giáo dục thể chất

a. Nội dung

- Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao cho học sinh.

- Tích cực thực hiện công tác GDTC, hoạt động thể thao, công tác phòng, chống tai nạn đuối nước, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh trong nhà trường.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường các hoạt động vận động nhằm nâng cao tầm vóc, thể chất của học sinh, sinh viên; Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025

b. Chỉ tiêu

- 100% học sinh tham gia bài võ cổ truyền, thể dục giữa giờ.

- 100% học sinh được đánh giá đạt yêu cầu chất lượng môn thể dục/GDTC.
- 100% học sinh hoàn thành nội dung đánh giá thể lực học sinh.
- Học sinh đạt giải tại Hội khỏe cấp thị xã: 02 giải trở lên, 01 giải cấp tỉnh.

c. Các biện pháp thực hiện

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác giáo dục thể chất, thể thao trong nhà trường theo công văn chỉ đạo của ngành về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thể chất, thể thao trường học năm học 2023-2024 (có kế hoạch chi tiết triển khai)

- Tổ chức dạy học môn Thể dục/GDTC 2 tiết/tuần/lớp, không bố trí 02 tiết GDTC (Thể dục) trong cùng một ngày nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản, hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao cho học sinh. Đối với lớp 6, 7, 8, thực hiện theo chương trình 2018; đối với lớp 9, tiếp tục thực hiện chương trình 2006.

- Tích cực sử dụng trang thiết bị, dụng cụ hiện có một cách hợp lý để nâng cao hiệu quả giờ học; bố trí tối đa giáo viên chuyên trách, đạt chuẩn theo Thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT dạy học môn Giáo dục thể chất.

- Thành lập các CLB TDTT tạo nòng cốt cho các đội tuyển năng khiếu của nhà trường tham gia các giải thi đấu các cấp. Giáo viên thể dục là người điều phối chỉ đạo các đội trưởng của CLB tổ chức hoạt động theo lịch đều đặn hàng tuần để tạo nguồn vận động viên thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18 tháng 09 năm 2008 của Bộ GDĐT.

- Tổng phụ trách Đội phối hợp cùng giáo viên thể dục duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tổ chức học sinh tập bài võ Vovinam vào thể dục giữa giờ nhằm tăng cường sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức Hội khỏe phù đồng cấp trường, lựa chọn vận động viên tham gia môn thi đấu tại Hội khỏe phù đồng cấp thị xã năm 2023; tổ chức dạy bơi và hướng dẫn phòng, chống đuối nước cho học sinh hè năm 2024.

- Triển khai kế hoạch trường học an toàn và phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo lực học đường.

2.6. Công tác giáo dục hòa nhập

a. Nội dung

Nhà trường có 02 học sinh khuyết tật. Với những học sinh này nhà trường chủ động:

- Dạy các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ... phù hợp với lứa tuổi, tạo điều kiện tốt nhất về tinh thần cũng như vật chất giúp các em hoà nhập cuộc sống cộng đồng.

- Hướng dẫn và tạo điều kiện cho trẻ giao tiếp với bạn bè, thầy cô tạo cơ hội phát triển năng lực bản thân góp phần tạo bầu không khí thân thiện trong nhà trường. Hướng dẫn học sinh biết ứng xử với những sự việc xung quanh mình, học

tập, vui chơi lành mạnh, từng bước hình thành sự tự tin của trẻ trước bạn bè, tập thể và cộng đồng.

- Giúp đỡ và dạy học sinh biết đọc, viết, tính toán có thể học tiếp lớp học, cấp học trên.

b. Chỉ tiêu

100% học sinh khuyết tật được hưởng môi trường giáo dục tốt nhất

c. Các biện pháp

Tạo mọi điều kiện thuận lợi về học tập cho học sinh khuyết tật chú trọng đến sự tiến bộ trong rèn luyện của học sinh. Giáo dục học sinh khuyết tật phải phù hợp đối tượng, chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại học sinh khuyết tật. Thực hiện đúng chương trình và nội dung giáo dục, dạy hoà nhập học sinh khuyết tật cụ thể:

- Học sinh khuyết tật trong lớp học hoà nhập thực hiện chương trình giáo dục và kế hoạch chung của lớp của trường.

- Căn cứ vào kế hoạch, chương trình chung, giáo viên dạy lớp có học sinh khuyết tật hoà nhập có thể điều chỉnh chương trình và phương pháp, đánh giá cho phù hợp với học sinh khuyết tật.

- Căn cứ vào khả năng của học sinh khuyết tật và mức độ khuyết tật, giáo viên dạy cần đưa các em tham gia vào mọi hoạt động của lớp, của trường theo nhu cầu và tiềm năng của từng em.

- Tìm hiểu kĩ đặc điểm tâm, sinh lí, hoàn cảnh gia đình và điều kiện sống của học sinh từ đó tìm biện pháp giáo dục phù hợp.

- Đề xuất, kiến nghị với tổ chuyên môn và nhà trường về những giải pháp giáo dục học sinh.

- Kịp thời báo cáo nhà trường về tình hình của học sinh khuyết tật lớp mình phụ trách và những vấn đề liên quan đến giáo dục học sinh khuyết tật.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ với cha mẹ học sinh hoặc người đỡ đầu để thông báo kịp thời về tình hình học tập của trẻ tới gia đình đồng thời phối hợp tạo điều kiện tốt nhất để các em học tập và rèn luyện. Hướng dẫn cha mẹ học sinh cách giáo dục học sinh, đồng cảm và chia sẻ với họ bằng tình cảm trân thành, thân thiện.

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa giáo viên với học sinh khuyết tật, giữa học sinh khuyết tật với học sinh khác trong lớp, trong trường. Tạo cho học sinh có được cảm giác an toàn, được tôn trọng. Giáo dục học sinh khác trong lớp biết cách động viên, chia sẻ, hỗ trợ giúp đỡ học sinh khuyết tật bằng tình cảm bạn bè gần gũi.

- Cử cán bộ, giáo viên tham gia lớp tập huấn của Sở GD&ĐT về các nội dung: Phương pháp quản lí học sinh giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cho cán bộ quản lí và tổ chức tập huấn phương pháp giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật cho giáo viên dạy các môn học; Tăng cường tự học, trao đổi kinh nghiệm với đồng nghiệp về phương pháp giáo dục học sinh khuyết tật.

- Trong giảng dạy và giáo dục luôn dành cho đối tượng này sự quan tâm

đặc biệt. Thường xuyên theo dõi chỉ bảo tận tình coi học sinh như con em mình.

- Thường xuyên hướng tới việc thực hiện mục tiêu, điều chỉnh kế hoạch và có thể đề xuất điều chỉnh mục tiêu phù hợp với sự phát triển của học sinh.

- Cập nhật hồ sơ của học sinh theo từng tháng ghi nhận sự tiến bộ của học sinh

- Động viên, thuyết phục cha mẹ học sinh của những học sinh có dấu hiệu khiếm khuyết về thể chất hoặc trí não đi giám định y khoa để được hưởng chế độ ưu tiên trong học tập.

- Tiếp tục thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2014 về Quy định đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông

2.7. Giáo dục hướng nghiệp, lao động và tư vấn hướng nghiệp

a. Nội dung

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018, của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025”.

- Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông;

- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông

b. Chỉ tiêu

- 3/3 lớp 9 được học GDHN theo chương trình chính khóa

- Trên 80% học sinh lớp 9 tham gia trải nghiệm định hướng nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề

- Tỷ lệ phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS từ 17% trở lên

c. Biện pháp thực hiện

- Thành lập ban chỉ đạo lao động hướng nghiệp, trong đó đồng chí Phó hiệu trưởng là Trưởng ban, đồng chí Tổng phụ trách là phó ban, ủy viên là các giáo viên chủ nhiệm.

- Ban chỉ đạo phối hợp với một số trường Cao đẳng xây dựng cơ giới Chí Linh - Hải Dương, trung tâm GDTX để tuyên truyền các ngành, nghề học cho học sinh các khối 9 sau khi tốt nghiệp THCS có thể theo học, đáp ứng nhu cầu lao động của thị trường hiện nay.

- Tổ chức có hiệu quả các giờ dạy hướng nghiệp cho học sinh lớp 9, giáo viên chủ nhiệm, Ban chỉ đạo có trách nhiệm tư vấn, hướng nghiệp thường xuyên cho học sinh giúp học sinh có định hướng nghề nghiệp phù hợp sau khi tốt nghiệp THCS, thực hiện lồng ghép trong các tiết sinh hoạt lớp, chào cờ, hoạt động ngoại khóa cho học sinh.

- Nhà trường có trách nhiệm liên hệ với các cơ sở sản xuất giúp Ban chỉ đạo, giáo viên dạy hướng nghiệp tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo hình thức trải nghiệm thực tế tại các làng nghề, cơ sở dạy nghề, các mô hình

kinh tế nhằm định hướng nghề nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh, nhất là phân luồng sau trung học cơ sở.

- Phối hợp tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10 THPT.

2.8. Quản lý chất lượng giáo dục toàn diện

- 99% học sinh lên lớp thẳng
- 100% học sinh tốt nghiệp THCS.
- Tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào THPT công lập trên 75%
- Học sinh giỏi cấp thị xã văn hóa: 07-10 HS
- Cuộc thi KHKT cấp thị xã: 01 giải
- Tin học trẻ: 01 giải
- Các cuộc thi khác: 7-10 giải
- Học sinh đạt giải các cuộc thi cấp tỉnh: 3-4 giải
- Chất lượng hai mặt giáo dục:

Hành kiểm/Rèn luyện	Học lực/Học tập
+ Tốt: 442 (chiếm tỉ lệ 91,51%)	+ Giỏi/Tốt: 53 (chiếm tỉ lệ 10,97%)
+ Khá: 36 (chiếm tỉ lệ 7,45%)	+ Khá: 232 (chiếm tỉ lệ 48,03%)
+ TB: 05 (chiếm tỉ lệ 1,04%)	+ TB/Đạt: 192 (chiếm tỉ lệ 39,75%)
+ Yếu: 0	+ Yếu/CĐ: 06 (chiếm tỉ lệ 1,24%)
	+ Kém: 0

3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu; cảnh quan môi trường trong, ngoài nhà trường

a. Nội dung

- Sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, tài sản hiện có của nhà trường.

- Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và mua sắm bổ sung kịp thời các thiết bị thiết yếu phục vụ cho công tác dạy và học, đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018.

- Sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, thư viện, nhà vệ sinh, cảnh quan trường học.

- Phát huy hiệu quả của thư viện nhà trường, tủ sách lớp học.

- Tăng cường công tác quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học và phòng học bộ môn

b. Chỉ tiêu

- Đủ các phòng học đảm bảo tỉ lệ mỗi lớp 1 phòng/buổi; Các phòng học bộ môn đảm bảo các tiêu chuẩn theo Thông tư số 14/2020/TT- BGDĐT

- Đảm bảo thiết bị dạy học theo tối thiểu theo thông tư số 19/2009/TT-BGD&ĐT; các thiết bị dạy học được trang cấp phải được sử dụng.

- 100 % các tiết dạy của giáo viên có sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học.

- Mỗi nhóm giáo viên có 01 giải pháp cải tiến hoặc 01 sản phẩm DDDH tự làm (phim mô phỏng, mô hình...)

- Bổ sung sách, truyện cho thư viện nhà trường
- Nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn và an toàn, môi trường xanh-sạch-đẹp.

c. Biện pháp thực hiện

- Phân công nhân viên phụ trách kiêm nhiệm công tác thiết bị từ tháng 8/2022, đồng thời chỉ đạo giáo viên có chuyên môn hỗ trợ công tác thiết bị ĐDDH trong năm học (nhà trường phân công đồng chí Trần Thị Hà Anh - GV Hóa hỗ trợ chuẩn bị hóa chất, thiết bị cho các tiết thực hành môn Hóa học; Đ/c Nguyễn Văn Tú - GV môn Lý, hỗ trợ chuẩn bị dụng cụ thực hành cho môn Vật Lý- Công nghệ).

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học: Ngay từ đầu năm học nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức kiểm tra, rà soát các thiết bị dạy học đã có, lập sổ theo dõi để nắm được thực trạng thiết bị dạy học, để:

+ Lập kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu được ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009, thực hiện việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, theo đúng chỉ đạo của các cấp, từng bước đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình GDPT 2018.

+ Nhân viên phụ trách thiết bị hướng dẫn giáo viên bộ môn đăng ký sử dụng hiệu quả nguồn trang thiết bị được cấp, phòng học bộ môn và ứng dụng Công nghệ thông tin trong quá trình dạy và học một cách có hiệu quả.

- Triển khai Quy chế về quản lý, sử dụng thiết bị giáo dục trong nhà trường theo các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT

- Thực hiện quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học, hoá chất các loại và phòng học bộ môn; phát huy hiệu quả của các phòng học bộ môn Tin học, Khoa học tự nhiên để tổ chức các giờ học thực hành theo đúng quy định của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; có đầy đủ hệ thống hồ sơ, sổ sách theo qui định để theo dõi việc trang bị, bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học.

- Khuyến khích giáo viên tự làm thiết bị dạy học và yêu cầu giáo viên sử dụng thiết bị dạy học hiện có trong kho, hoặc sử dụng các thí nghiệm ảo (những thí nghiệm khó, độc hại, nguy hiểm) để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Sử dụng nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước để mua bổ sung, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị đồ dùng dạy học không đảm bảo cần thay thế ở các bộ môn.

- Huy động cơ sở vật chất từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất cho các lớp học, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường.

- Làm tốt công tác kiểm kê định kỳ hàng năm (2 lần kiểm kê: 31/12 và 31/5)

- Mỗi giáo viên xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong năm học (tích hợp với kế hoạch giáo dục môn học) trên cơ sở các thiết bị dạy học còn sử dụng được của nhà trường phù hợp với kế hoạch giáo dục môn học, giao cho Phó hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị, có biện pháp kiểm tra giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng dạy học của giáo viên theo kế hoạch đã xây dựng, tuyệt đối không để giáo viên lên lớp dạy chay trong khi thiết bị dạy học nhà trường có nhưng không dùng, đồng thời đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

- Chỉ đạo nhân viên kiêm nhiệm công tác thư viện kiểm tra, rà soát sách và các tư liệu trong thư viện, tham mưu, đề xuất mua bổ sung các tư liệu cần thiết; sắp xếp, bố trí an toàn, khoa học, thân thiện, sinh động và phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh trung học; xây dựng thư viện theo hướng mở thúc đẩy phong trào tự học, tự nghiên cứu; từng bước chuyển đổi số trong hoạt động thư viện (*có kế hoạch cụ thể để thực hiện*)

- Tạo điều kiện cho nhân viên phụ trách kiêm nhiệm công tác thiết bị dạy học, nhân viên thư viện được tham gia bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ quản lý thiết bị, thư viện.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát CSVC trong nhà trường để tiếp tục bổ sung, nâng cấp đặc biệt về hạ tầng CNTT, phát huy vai trò, hiệu quả của các trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình môn học, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến.

- Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học bồi dưỡng, phụ đạo học sinh và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

- Chính trang khẩu hiệu, biểu ngữ: chuẩn mực và dễ hiểu về nội dung, đồng bộ và hài hòa về hình thức.

- Tăng cường các biện pháp kiểm tra, đảm bảo quang cảnh sư phạm nhà trường luôn sáng-xanh-sạch-đẹp, đảm bảo tiêu chí trường lớp khang trang, sạch đẹp.

- Thực hiện hợp đồng thu gom rác thải với Hội phụ nữ xã; Làm tốt công tác lao động chuyên, chăm sóc cây đảm bảo vệ sinh trường học; tăng cường giám sát công tác lao công nhằm đảm bảo nhà vệ sinh học sinh, giáo viên luôn sạch sẽ, an toàn.

- Tổ chức góp ý, tham gia lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông và tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo đúng qui định đến 100% CBQL và giáo viên; Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó không được lạm dụng vị trí công tác của mình để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào.

- Thực hiện nghiêm túc công khai theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT

4. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học

a. Nội dung

- Thực hiện Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;

- Thực hiện Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành qui định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong các trường phổ thông;

b. Chỉ tiêu

- Nhà trường đạt tiêu chuẩn trường học đảm bảo an ninh trật tự; đạt tiêu chuẩn an toàn, phòng chống tai nạn thương tích

- Đảm bảo các điều kiện phòng chống dịch bệnh trong nhà trường

c. Nội dung

- Thường xuyên thực hiện việc tuyên truyền giáo dục pháp luật trong nhà trường, giáo dục đạo đức học sinh, đẩy mạnh kết hợp giữa các lực lượng giáo dục trong nhà trường và xã hội trong công tác giáo dục học sinh. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh.

- Tăng cường kiểm tra, nắm bắt tình hình học sinh để ngăn chặn kịp thời tình trạng học sinh đến trường nhưng bỏ buổi, bỏ tiết đi chơi; đánh nhau; vi phạm tệ nạn xã hội. Khoanh vùng học sinh thường xuyên vi phạm nội qui, học sinh có biểu hiện khác thường để theo dõi và có biện pháp giáo dục, răn đe, ngăn chặn kịp thời.

- Chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, không để xảy ra bạo lực học đường; Tổ chức ký cam kết thực hiện tốt chủ đề “ Nói không bạo lực học đường”, xử lý nghiêm khắc đối với những học sinh đánh nhau nhằm hạn chế tối đa các vụ xô xát của học sinh trong và ngoài trường.

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với công an xã để ngăn chặn tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học

- Xây dựng và triển khai kế hoạch trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích; kế hoạch PCCC và cứu nạn cứu hộ

- Tổ chức tốt công tác tổ tư vấn tâm lý học sinh; từng bước xây dựng trường học hạnh phúc theo tiêu chí: yêu thương, an toàn và tôn trọng.

- Phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế xã An Sinh để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong đơn vị.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

- Triển khai hiệu quả công tác y tế trường học, phòng chống dịch bệnh gắn với Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021 - 2025”

5. Công tác phổ cập giáo dục- xóa mù chữ

a. Nội dung

- Tiếp tục tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng PCGD THCS; Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn PCGD THCS theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn PCGD THCS theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả; Hồ sơ phổ cập giáo dục đảm bảo và chất lượng.

- Thực hiện tốt công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

b. Chỉ tiêu

- Huy động học sinh học hết chương trình tiểu học vào học lớp 6 đạt 100%.
- Chuyên cần đạt 99,8%. Duy trì sĩ số đến cuối năm đạt 100%, không có học sinh bỏ học, nghỉ học giữa chừng.
- Điều tra, lập hồ sơ đề nghị công nhận đạt phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2, PCGD THCS mức độ 3 năm 2023

3. Các biện pháp

- Tham mưu cho địa phương kiện toàn, củng cố Ban chỉ đạo và đội ngũ cán bộ giáo viên chuyên trách phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn xã; có chính sách hỗ trợ kinh phí cho đội ngũ làm công tác phổ cập.

- Phối hợp với trường Mầm non, Tiểu học, lãnh đạo các thôn, Công an địa phương xã An Sinh đến hết tháng 9 hoàn thành công tác điều tra phổ cập các độ tuổi ở các thôn, coi trọng công tác điều tra cơ bản, rà soát, tiến hành nhập PCGD trực tuyến và hoàn thiện hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác PCGD theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP đảm bảo chính xác, chất lượng; đánh giá kết quả và thực hiện báo cáo định kì về tình hình phổ cập giáo dục trong cuộc họp hàng tháng.

- Khai thác có hiệu quả hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục-xóa mù chữ; thường xuyên cập nhật và kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống đáp ứng tốt công tác kiểm tra, đánh giá, báo cáo.

- Tăng cường công tác chủ nhiệm, thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp/hoạt động trải nghiệm thu hút học sinh đến trường, quan tâm những học sinh có hành cảnh khó khăn, những học sinh chậm tiến để chống lưu ban, bỏ học nhằm duy trì chuyên cần, sĩ số; Giao trách nhiệm giúp đỡ, phụ đạo học sinh yếu cho từng giáo viên bộ môn để chống lưu ban, bỏ học nhằm duy trì sĩ số học sinh.

- Nâng cao chất lượng các giờ sinh hoạt hướng nghiệp; tiếp tục phối hợp với trường Cao đẳng Cơ giới Chí Linh, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp GDTX và các trường dạy nghề khác tổ chức các hoạt động trải nghiệm, định hướng nghề nghiệp, thực hiện công tác phân luồng học sinh

- Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng, phối hợp tốt với các đoàn thể trong và ngoài nhà trường nắm chắc tình hình, không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số học sinh; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng PCGD.

- Quan tâm học sinh có hành cảnh khó khăn, gia đình chính sách nhân dịp các ngày Lễ, Tết

6. Công tác KĐCLGD- xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a. Nội dung

Xây dựng nhà trường đảm bảo đủ các tiêu chí theo quy định của thông tư 18/2018-BGD&ĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2017-2022.

b. Mục tiêu

- Thu thập đầy đủ minh chứng trường chuẩn quốc gia theo thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 từ năm học 2019-2020 đến năm học 2023-2024.
- Xây dựng thư viện với các tiêu chí đạt mức độ 1 (tháng 5/2024)

- Tự kiểm tra, đánh giá trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục mức độ II chuẩn quốc gia mức độ 1 (tháng 6/2024)

c. Biện pháp thực hiện

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2016-2021 gắn với gắn với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã và thị xã, chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu của xã An Sinh.

- Tiếp tục triển khai, thu thập, bổ sung các minh chứng (từ năm học 2019-2020) phục vụ công tác đánh giá trường đạt KĐCLGD-CQG theo lộ trình; thực hiện đúng quy trình và hoạt động của Hội đồng tự đánh giá theo hướng dẫn tại công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018, của Bộ GDĐT và Công văn số 1816/SGDĐT-GDTrH ngày 26/7/2019 của Sở GD&ĐT; ứng dụng CNTT trong quản lý và xây dựng hồ sơ đánh giá trường đạt KĐCLGD-CQG.

- Xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng, phân công nhiệm vụ cho từng nhóm công tác thu thập minh chứng để củng cố và hoàn thiện hồ sơ từng năm; các nhóm thu thập minh chứng phải đánh giá được tiêu chí phụ trách; nhà trường rà soát lại các phiếu đánh giá tiêu chí để đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

- Tham mưu với cấp thẩm quyền đầu tư, huy động nguồn lực sửa chữa, bổ sung nâng cấp CSVC, công trình xây dựng đảm bảo đồng tâm, xuyên suốt các tiêu chuẩn, tiêu chí và điều kiện xây dựng trường đạt KĐCLGD-CQG, tổ chức triển khai CT 2018 gắn với thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia của địa phương về nông thôn mới kiểu mẫu phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Rà soát lại kế hoạch chiến lược của nhà trường giai đoạn 2018-2023 để xây dựng kế hoạch chiến lược giai đoạn 2023-2028 phù hợp với tình hình thực tế giáo dục của nhà trường hiện nay.

- Tổ chức bồi dưỡng đội ngũ, nâng cao chất lượng 2 mặt giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất để đáp ứng yêu cầu các tiêu chuẩn ở mức độ cao.

- Chỉ đạo nhân viên thư viện xây dựng và tổ chức kế hoạch hoạt động thư viện, rà soát các tiêu chí thư viện mức độ 1, đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất phục vụ hoạt động đọc, nghiên cứu của giáo viên, học sinh.

7. Công tác nghiên cứu KH&CN-Ứng dụng CNTT

a. Nội dung

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển KH&CN trong Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã; Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2023 - 2024 của Phòng GD&ĐT

- Thực hiện đúng theo công văn số 2284/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học năm học 2020- 2021.

- Ứng dụng CNTT trong dạy và học nhằm đổi mới, đồng bộ phương pháp, hình thức dạy học và phương thức kiểm tra đánh giá người học

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh

- Tổ chức có hiệu quả hoạt động ngoài giờ chính khóa môn Tin học
- Giáo viên chủ động tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng, quản lý hồ sơ sổ sách điện tử

b. Chỉ tiêu

- Tổ KHTN xây dựng tối thiểu 4 bài học STEM/năm; các hoạt động giáo dục STEM đảm bảo 18 tiết/năm
- Có ít nhất 01 sản phẩm dự thi KHKT đạt giải cấp thị xã, có từ 1-2 sản phẩm/lớp tham ngày Hội giáo dục STEM cấp trường
- 100% các thiết bị CNTT được bảo trì, bảo dưỡng đáp ứng yêu cầu của công việc
- Các bộ phận, cá nhân được giao phụ trách phần mềm sử dụng có hiệu quả trong công tác quản lý, giảng dạy
- 100% giáo viên ứng dụng CNTT vào đổi mới hình thức dạy học, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá
- 100% giáo viên được tham gia các lớp dạy trực tuyến theo yêu cầu
- 100% CBGV biết khai thác thông tin qua Email (CBQL: 2 lần/ngày; GV: 1 lần/ngày); thực hiện thông tin 2 chiều giữa CBQL-GV-PGD- PHHS.
- 100% CBGVNV sử dụng hiệu quả sổ sách điện tử.
- 100% học sinh khối 9 được tham gia học tập môn Tin học ngoài giờ chính khóa
- 100% giáo viên thực hiện gửi giáo án online trên google driver theo công văn 472/SGDĐT; tổ chức dạy học trực tuyến theo kế hoạch.

c. Các biện pháp

c.1. Thực hiện giáo dục STEM:

- Chỉ đạo tổ KHTN hướng dẫn giáo viên phụ trách các môn Toán 9, Sinh học 9, Vật lý 9, Hóa học 9 thực hiện dạy bài học STEM. Việc đánh giá bài học STEM tuân thủ các tiêu chí phân tích, rút kinh nghiệm bài học theo công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014; việc đánh giá kết quả của học tập của học sinh theo thông tư 58/2011/TT-BDGĐT và công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017; Các bài học STEM được áp dụng ở các nhóm bộ môn cụ thể là:

Toán (Tiết 58): Chương 4- Bài 1: Hình trụ diện tích xung quanh và thể tích hình trụ - Stem ứng dụng làm đèn trung thu.

Vật Lý (Tiết 58) Bài 50: Kính lúp - Stem ứng dụng Chế tạo kính thực tế ảo nắm bắt tiến tiến khoa học kỹ thuật

Hóa học (Tiết 36) Chủ đề: Cacbon và hợp chất của cacbon - Stem Làm bình nước lọc đơn giản

Sinh học 9 (Tiết 21) Bài 20: Thực hành: Quan sát và lắp mô hình ADN – Stem ứng dụng làm mô hình ADN .

- Thành lập và kiện toàn lại các câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ STEM các lớp

- Chỉ đạo giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi KHKT, sáng tạo thanh thiếu niên dành cho học sinh khối 8, 9 (khuyến khích khối 6, 7), chấm và lựa chọn có từ 1 sản phẩm tham gia dự thi cấp thị xã; lựa chọn sản phẩm tham gia

c.2. Thực hiện Ứng dụng CNTT:

- Tổ chức tập huấn tại trường theo yêu cầu của đội ngũ đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, xây dựng kế hoạch và tham gia tập huấn qua mạng, tập huấn qua truyền hình trực tiếp của Phòng GD&ĐT.

- Chỉ đạo giáo viên tích cực khai thác kho học liệu số của ngành tại địa chỉ <https://igiaoduc.vn/Tổ chức khai thác sử dụng hiệu quả nguồn học liệu lịch sử, địa lý của địa phương tại địa chỉ http://lichsu.dongtrieu.edu.vn; Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử http://e-learning.dongtrieu.edu.vn; Kênh DTV trên https://youtube.com/dtvdongtrieu>.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc soạn, duyệt giáo án online, khai thác cơ sở lược đồ sách giáo khoa điện tử tại <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>, giao trách nhiệm cho tổ trưởng chịu trách nhiệm kiểm duyệt bài soạn, bài giảng, tải nguyên số hàng tuần của giáo viên; tích cực khai thác video các bài giảng dùng chung trong danh sách video các bài học của các môn từ lớp 1 đến lớp 12 tại địa chỉ <https://bit.ly/dsvideobaigiang>

- Xây dựng kế hoạch, quy chế tổ chức dạy học trực tuyến, trong đó tỉ trọng nội dung chương trình được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trên 2,0%; có ít nhất 5% số lượng bài học/môn học, chương trình giáo dục có học liệu được số hóa.

- Tích cực sử dụng các phần mềm trình chiếu kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học; Hướng dẫn học sinh học, ôn tập trực tuyến kết hợp với việc dạy học trực tiếp tại trường; tăng cường ứng dụng CNTT vào nghiên cứu và ứng dụng KH&CN phục vụ công tác triển khai các đề tài, giải pháp, sáng kiến kinh nghiệm trong hoạt động giáo dục.

- Tổ chức dạy Tin học cho học sinh các khối 9 đồng thời tích hợp để tiếp cận chương trình GDPT 2018 của cấp THPT, xây dựng phần mềm lập trình phục vụ quản lý, học tập và đời sống xã hội, tham gia dự thi Tin học trẻ các cấp.

- Chỉ đạo các bộ phận, cá nhân thực hiện nhập số liệu đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu trên các phần mềm quản lý như: SMAS, MISA, PCGD, ... khuyến khích giáo viên sáng tạo sử dụng các phần mềm hỗ trợ dạy và học tích cực.

- Đưa tin, bài về các hoạt động giáo dục của nhà trường tập trung vào các tin bài về việc chuẩn bị các điều kiện đổi mới chương trình GDPT 2018, gương người tốt việc tốt lên trang website của trường kịp thời, chính xác tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Tổ chức cho CBGVNV và học sinh tham gia các cuộc thi trực tuyến; GVCN phối hợp với các giáo viên bộ môn được giao nhiệm vụ hướng dẫn học sinh tham gia các cuộc thi trên mạng theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT.

- Tiếp tục chỉ đạo giáo viên thực hiện dịch vụ hành chính công mức độ 3; CBGVNV và học sinh tham gia trên môi trường mạng lành mạnh, an toàn, không vi phạm Luật an ninh mạng.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong hoạt động dạy học, và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

8. Công tác quản lý đội ngũ

a. Nội dung

- Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị, tiếp tục thực hiện Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phù hợp với tình hình của nhà trường.

- Bồi dưỡng đội ngũ đảm bảo nâng cao nhận thức chính trị và chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng mục tiêu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên chủ nhiệm nhà trường đảm bảo các tiêu chí: “Kỷ luật - tận tâm - tình thương - trách nhiệm”

b. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm chủ đề công tác năm theo chỉ đạo của các cấp chính quyền và của phòng GD&ĐT và chủ đề năm học của ngành.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn, không có hiện tượng giáo viên vi phạm Quy chế chuyên môn; thực hiện nghiêm túc các quy định về việc chấn chỉnh dạy thêm, học thêm.

- 100% CBGV NV có sáng kiến kinh nghiệm hoặc giải pháp sáng tạo có hiệu quả về việc thực hiện nhiệm vụ được giao của mình.

- 100% cán bộ, giáo viên được tham gia tập huấn chương trình GDPT 2018, sách giáo khoa lớp 9.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng các modul của chương trình GDPT 2018 và được đánh giá kết đạt từ khá trở lên.

- Trên 50% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thị xã.

- 100% giáo viên thực hiện ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong giảng dạy, 100% giáo viên thực hiện việc soạn duyệt duyệt giáo án trực tuyến theo chỉ đạo của ngành.

- Xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên:

+ Tốt: từ 80% trở lên

+ Khá: khoảng 20%

+ Dat: 0

+ Chura đat: 0

- Xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng: tốt: 2/2 đồng chí đạt tỉ lệ 100%

- Xếp loại viên chức cuối năm:

+ HTXSNV: 20%

+ HTTNV: 80%

+ HTNV: 0

c. Các biện pháp

c.1. Công tác đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao chất lượng đội ngũ

- Tổng số CBGVNV tính đến ngày 01/9/2023 nhà trường có 25 người; viên chức của nhà trường cơ bản đảm bảo đủ về số lượng và cơ cấu theo vị trí việc làm,

hiện nhà trường có 22 giáo viên trực tiếp đứng lớp, cơ bản đảm bảo công tác giảng dạy và giáo dục.

- Bồi dưỡng phương pháp chỉ đạo hoạt động tổ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ tổ; chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong nhà trường; sử dụng triệt để các giáo viên cốt cán của nhà trường đã dự tập huấn do Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức tập huấn lại cho toàn bộ giáo viên; giao nhiệm vụ cụ thể trong việc bồi dưỡng cho giáo viên trong năm học, là nhân tố tích cực để nhân rộng điển hình.

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng và các tiêu chí đánh giá, xếp loại viên chức cuối năm học.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên THCS theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ: Động viên và tạo điều kiện cho 02 đồng chí giáo viên chưa đạt chuẩn (trình độ Cao đẳng) tham gia học tập nâng chuẩn đáp ứng được với yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng theo Luật Giáo dục 2019 ; đồng thời xét và tạo điều kiện cho giáo viên đủ tiêu chuẩn thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (nếu có)

- Ưu tiên bố trí kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên để thực hiện chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới.

- Tạo điều kiện cho giáo viên đang dạy môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018 được bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên đề tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học đó đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Triển khai tổ chức bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý thực hiện Chương trình GDPT 2018 (Chương trình ETEP) và kế hoạch năm học 2023-2024; triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo hình thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường; thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2023-2024 theo kế hoạch của nhà trường và các văn bản hướng dẫn của ngành.

- Quan tâm, triển khai các giải pháp để nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý học sinh trung học.

- Tuyên truyền, bồi dưỡng, tập huấn cho CBGVNV về tư tưởng chính trị, đạo đức nhà giáo, kiến thức pháp luật, các quy định của ngành, trách nhiệm cá nhân trong việc xây dựng và thực hiện nề nếp, kỷ cương trường học; giao lưu học tập, trao đổi kinh nghiệm quản trị trường học, công tác chuyên môn trong nhà trường, các trường trong và ngoài cụm nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, phương pháp dạy học mới, hiện đại, đồng thời nâng cao chất lượng giáo dục

- Tham gia phong trào thi đua "Đổi mới sáng tạo trong dạy và học" do ngành phát động; tham gia dự thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, giáo viên chủ

nhiệm giới cấp cơ sở; thành lập nhóm giáo viên cùng nhau phát triển; quan tâm bồi dưỡng giáo viên dạy các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh để nâng cao chất lượng, số lượng học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập.

- Nhà trường tiếp tục chỉ đạo Tổ chuyên môn đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học: Các tổ trưởng chuyên môn chủ động xây dựng nội dung sinh hoạt tổ: Tập trung chủ yếu vào nội dung nghiên cứu bài giảng, thảo luận các chuyên đề, nội dung khó của môn học, những PPDH tích cực cần được áp dụng, cách thức tổ chức lớp học hiệu quả đối với từng nội dung môn học. Các tổ chuyên môn tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp để bồi dưỡng giáo viên về kiến thức, về kỹ năng, về đổi mới phương pháp dạy học, về đổi mới kiểm tra đánh giá; tổ chức các chuyên đề dạy học cấp trường và tham gia dạy chuyên đề cấp cụm môn KHTN (phân môn Sinh học); tập huấn chương trình các môn học và hoạt động giáo dục đối với giáo viên dự kiến dạy lớp 9.

c.2. Thực hiện chế độ chính sách với viên chức và người lao động

- Hàng tháng rà soát chế độ nâng lương thường xuyên của CBGVNV; rà soát các đối tượng đủ tiêu chuẩn được nâng lương trước hạn và hưởng chế độ phụ cấp ưu đãi, phụ cấp thâm niên và các phụ cấp khác đảm bảo theo quy định quy định hiện hành.

- Đảm bảo các chế độ khác của viên chức như công tác phí, chế độ giờ dạy, con bé, phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo trực tiếp giảng dạy người khuyết tật các văn bản hướng dẫn của các cấp.

- CBQL phải thực hiện dạy tối thiểu 50% định mức quy định để dạy chương trình GDPT 2018.

- Thực hiện việc bổ nhiệm chức danh Tổ trưởng ngay từ đầu năm học đảm bảo đúng quy trình, đúng hướng dẫn của các văn bản cấp trên và Điều lệ trường học; thực hiện quy hoạch Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng từng giai đoạn theo hướng dẫn của Thị ủy Đông Triều.

c.3. Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục

- Chủ động rà soát đội ngũ báo cáo với Phòng GD&ĐT để bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên cho các môn học và nhân viên; rà soát, đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ (Tiếng Anh) báo cáo về Phòng GD&ĐT để chuẩn bị cho công tác bồi dưỡng của năm 2024; tham mưu với ngành tuyển dụng bổ sung vị trí việc làm theo Thông tư 16/2017/BGDĐT ngày 26/7/2017 đối với vị trí nhân viên văn thư, giáo viên môn Lịch sử, Tin học.

- Ban giám hiệu nhà trường có kế hoạch chi tiết phân công nhiệm vụ theo năng lực chuyên môn và được công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường

- Hàng tháng, ban kiểm tra nội bộ nhà trường kiểm tra chuyên môn, kiểm tra chuyên đề theo kế hoạch để uốn nắn những lệch lạc trong việc thực hiện quy chế chuyên môn đối với giáo viên; thường xuyên giám sát việc thực hiện các nội dung kí cam kết theo chủ đề công tác năm của ngành, của thị xã

- Triển khai thông tư 14/2018/TT-BGDĐT, thông tư 20/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đánh giá Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn giáo viên ngay từ đầu năm học để cán bộ quản lý và giáo viên xác định các tiêu chí phấn đấu cần đạt được; Thực hiện đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên, xếp loại BDTX, xếp loại viên chức vào tháng 5/2024 nghiêm túc.

- Ban giám hiệu, tổ chuyên môn thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng của giáo viên có đánh giá, điều chỉnh kịp thời theo từng kỳ học, đưa vào tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua cuối năm.

- Nhà trường xây dựng chi tiết quy chế hoạt động để mọi thành viên thực hiện; CBGVNV thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của nhà trường.

- Nhân viên hành chính thực hiện công tác quản lý hồ sơ, nhập liệu dữ liệu viên chức theo yêu cầu và định kỳ hàng năm.

c.4. Chú trọng và đẩy mạnh công tác giáo viên chủ nhiệm lớp

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của nhóm giáo viên chủ nhiệm. Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên làm công tác chủ nhiệm những kiến thức, kỹ năng cơ bản về công tác chủ nhiệm lớp, đặc biệt về đổi mới phương pháp quản lý lớp học bằng các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực, kỹ năng tư vấn giúp học sinh tháo gỡ khó khăn, kỹ năng xây dựng kế hoạch chủ nhiệm, phương pháp tổ chức giờ sinh hoạt tuần, xử lý thông tin; Tuyên truyền, phối hợp, tổ chức, điều hành, lãnh đạo, quản lý để phát triển phẩm chất, nhân cách học sinh, dẫn dắt học sinh say mê, tự giác học tập, giàu nghị lực, sống trách nhiệm, có lí tưởng.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp nêu cao vai trò trách nhiệm chủ đạo trong điều phối các hoạt động giáo dục, tạo sự gắn kết giữa gia đình, nhà trường và xã hội một cách có hiệu quả; trách nhiệm quản lý, xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch giáo dục, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập và tu dưỡng của học sinh thực hiện công tác tư vấn học đường; chủ động học tập, nâng cao năng lực, uy tín chuyên môn, kinh nghiệm để tập hợp lực lượng, phối hợp thành công các hoạt động giáo dục cho học sinh.

- Thống nhất kế hoạch, nội dung công tác chủ nhiệm cho từng khối lớp; chỉ đạo, triển khai, đánh giá việc thực hiện kế hoạch; xây dựng tiêu chí đánh giá giáo viên chủ nhiệm lớp kết hợp làm tốt công tác thi đua, khen thưởng; tổ chức sinh hoạt chuyên đề về công tác chủ nhiệm lớp giúp giáo viên học tập lẫn nhau, phát huy tốt hiệu quả giáo dục, đặc biệt đối với các giáo viên chủ nhiệm trẻ, mới. Tăng cường giao ban giáo viên chủ nhiệm theo chuyên đề; chỉ đạo điểm những giờ sinh hoạt lớp.

- Chỉ đạo giáo viên làm công tác chủ nhiệm xây dựng kế hoạch chủ nhiệm sát với tình hình, đặc điểm của lớp. Thường xuyên nắm bắt được tình hình, đặc điểm lớp học, hoàn cảnh của từng học sinh trong lớp, từ đó có biện pháp giáo dục phù hợp với từng đối tượng học sinh, tránh yêu cầu quá cao với học sinh; nhận xét, góp ý khéo léo về những điều học sinh chưa làm được hoặc làm chưa tốt, tránh chê bai, chỉ trích; quan tâm ghi nhận những cố gắng và kết quả học sinh đạt được để động viên, khuyến khích và biểu dương kịp thời nhằm thúc đẩy học sinh

phần đầu vươn lên trong tu dưỡng và học tập.

- Áp dụng nội dung bồi dưỡng thường xuyên các modul 31, 32, 33 về nghiệp vụ công tác chủ nhiệm.

- Xây dựng quy định chế độ báo cáo của giáo viên chủ nhiệm lớp về công tác chủ nhiệm thường xuyên (thứ 2 hàng tuần), định kỳ (30 hàng tháng) về nhà trường.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kết hợp giữa các lực lượng trong nhà trường với đội ngũ giáo viên chủ nhiệm để làm tốt công tác giáo dục. Kết hợp giữa công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội thiếu niên, giáo viên bộ môn với giáo viên chủ nhiệm lớp để làm tốt công tác tổ chức thực hiện nền nếp, thi đua dạy tốt, học tốt trong nhà trường.

- Tổ chức thành phong trào “Lớp sạch-lớp đẹp” nhằm xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh.

9. Công tác Tài chính - Kế hoạch; huy động các nguồn lực XHH

a. Nội dung

- Thực hiện theo đúng Luật Ngân sách và nguyên tắc Tài chính

- Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐND và các văn bản hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong các cơ sở giáo dục công lập năm học 2023- 2024 của ngành, của UBND thị xã.

b. Chỉ tiêu

- Dự toán được giao biên chế: 28

- Dự toán ngân sách: Sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước cấp với tổng kinh phí: 4.059.000.000đ được phân khai sử dụng như sau:

- + Chi thanh toán cá nhân: 2.030.373.000đ

- + Chi nghiệp vụ chuyên môn, mua sắm tài sản, sửa chữa, duy tu tài sản, vật tư, văn phòng: 861.364.481đ

- + Chi khác: 107.656.000đ

- Nguồn kinh phí không tự chủ: 74.552.256đ

- Nguồn kinh phí thu từ học phí: Thực hiện theo Nghị quyết số 65/2021/NQ-HĐND ngày quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập từ năm học 2021 - 2022 đến năm học 2025 - 2026.

- Nguồn thu ngoài ngân sách (thỏa thuận với phụ huynh): Mức thu, chi thỏa thuận với CMHS (những người có nhu cầu) để thống nhất mức thu theo nguyên tắc thu đủ bù chi (có kế hoạch dự toán thu-chi cụ thể)

- Đảm bảo nguồn thu nhập tăng thêm cho CBGVNV năm 2023

c. Các biện pháp thực hiện

- Thực hiện tốt chính sách tiền lương, tiền thưởng, thu nhập tăng thêm, nâng bậc lương, chế độ phụ cấp đối với cán bộ giáo viên, nhân viên theo quy định.

- Thực hiện nghiêm túc công khai tài chính, minh bạch trong mua sắm tài sản của đơn vị và tổ chức kiểm tra thường xuyên các nguồn quỹ hàng tháng, đảm bảo chi tiêu hiệu quả, tiết kiệm, tăng thu nhập cho CBGVNV theo quy định, gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ được thông qua Hội nghị cán bộ viên chức, người lao động và thực hiện theo đúng quy chế

- Thực hiện nghiêm túc Công văn số 2593/SGDĐT-KHTC ngày 19/9/2023 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và GDTX công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; Quản lý tài chính, tài sản theo quy định của Pháp luật.

- Tổ chức họp, bàn thống nhất trong Ban chỉ ủy, Hội đồng sư phạm nhà trường, với phụ huynh học sinh về các khoản thu, chi dịch vụ theo thỏa thuận (danh mục các khoản thu theo công văn hướng dẫn) với phương châm thu đủ bù chi.

- Xây dựng kế hoạch cải tạo, sửa chữa CSVC từ nguồn ngân sách tự chủ và không tự chủ, kế hoạch thu-chi theo thỏa thuận trình Phòng GD&ĐT.

- Tăng cường công tác giám sát của Ban thanh tra nhân dân về các khoản thu chi.

- Thực hiện tiết kiệm chi, đảm bảo cân đối nguồn ngân sách, tạo được quỹ thu nhập tăng thêm cho CBGVNV cuối năm 2023.

- Tuyên truyền, giới thiệu để phụ huynh học sinh hiểu được các chế độ an sinh xã hội trong giáo dục như chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí cho học sinh thuộc đối tượng chính sách.

- Thực hiện việc báo cáo công khai tài chính tại bảng tin mỗi quý một lần và báo cáo quyết toán các khoản thu từ cha mẹ học sinh vào cuối học kỳ và cuối năm học.

10. Công tác kiểm tra nội bộ; giải quyết đơn thư khiếu nại; cải cách hành chính; công khai hóa các thông tin

10.1. Công tác kiểm tra nội bộ

a. Nội dung

- Công tác tự kiểm tra phải thực hiện thường xuyên, kiểm tra tất cả các lĩnh vực, kiểm tra theo nhiều hình thức.

- Làm tốt công tác lập hồ sơ sau kiểm tra và tư vấn, thúc đẩy sau kiểm tra.

b. Chỉ tiêu

- Mỗi giáo viên được kiểm tra hoạt động sư phạm 1 lần/năm và kiểm tra theo chuyên đề, kiểm tra đột xuất trong năm.

- Không có giáo viên nào vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nhà giáo, phấn đấu 100% cán bộ giáo viên đạt gia đình văn hóa.

c. Biện pháp thực hiện

- Thành lập ban kiểm tra nội bộ nhà trường đủ khả năng tham mưu, phối hợp và triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nội bộ.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ học đối với tập thể, cá nhân và công tác hành chính sát thực tiễn, đảm bảo tính thường xuyên, liên tục và có tác dụng trong công tác kiểm tra. (Có kế hoạch công tác kiểm tra nội trường học)

- Dưới sự điều hành trực tiếp của Hiệu trưởng (là Trưởng ban), ban kiểm tra nội bộ tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Đảm bảo đầy đủ các nội dung kiểm tra, thực hiện đúng mục tiêu; tránh bệnh hình thức, đối phó, không hiệu quả.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm; xây dựng kế hoạch dạy thêm trong trường học theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT, Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quyết định về việc công bố hết hiệu lực các điều: 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm;

- Ban kiểm tra nội bộ phối kết hợp chặt chẽ với ban thanh tra nhân dân để giải quyết kịp thời các nội dung liên quan; kiến nghị thủ trưởng đơn vị, đại diện các tổ chức đoàn thể xử lý dứt điểm sau kiểm tra.

- Đánh giá, điều chỉnh, bổ sung đầy đủ các kế hoạch trong năm học. Xử lý kết quả, báo cáo đánh giá toàn diện và rút kinh nghiệm trong công tác kiểm tra nội bộ cho những năm tiếp theo.

10.2. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại; cải cách hành chính

a. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại

- Thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội của cán bộ, viên chức, người lao động tại đơn vị và phụ huynh học sinh; Các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vi phạm đạo đức nhà giáo, các vấn đề dân tộc, tôn giáo, văn hóa xã hội ảnh hưởng đến tư tưởng, tình cảm và đời sống cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh để giải quyết các mâu thuẫn (nếu có), không để vấn đề phát triển phức tạp, đơn thư vượt cấp; không có đơn thư, khiếu nại về công tác dạy và học; phẩm chất đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện tiếp công dân theo chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của BCH TW về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại

- Xây dựng kế hoạch phòng chống tham nhũng trong trường học.

- Thực hiện chuyển trường và tiếp nhận học sinh theo đúng quy trình; quản lý các khoản tài trợ của các cá nhân và tập thể trong và ngoài địa phương cho nhà trường; Thực hiện nghiêm túc các khoản thu trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn thị xã năm học 2023 – 2024.

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT về quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư số 55/2011/TT-BGD&ĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT;

b. Cải cách hành chính

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm, chất lượng và hiệu quả phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, góp phần thực hiện hiệu quả chủ đề công tác năm của thị xã.

- Tiếp tục theo dõi rà soát, cập nhật hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực giáo dục để kịp thời và nâng cao chất lượng công tác tham mưu,

xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của đơn vị dùng qui định; Tổ chức tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị và tổng hợp danh giá, báo cáo có liên quan đến nhà trường và ngành Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục kiểm tra, hướng dẫn và nâng cao hiệu quả của bộ phận Văn thư trong việc giải quyết các thủ tục hành chính.

- Tăng cường tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên nhân viên và cha mẹ học sinh về hiệu quả, tiện ích khi thực hiện giải quyết thủ tục hành chính ở dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích; cắt giảm trên 30% thời gian giải quyết TTHC so với quy định.

- Gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng CNTT với công tác CCHC; gắn kết chỉ tiêu triển khai ứng dụng CNTT với tiêu chí đánh giá thi đua đối với cá nhân và tập thể trong đơn vị.

10.3. Công khai hóa các thông tin

a. Nội dung

- Thực hiện nghiêm túc công khai trong trường học theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT

c. Biện pháp thực hiện

- Thực hiện công tác theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT, Thông tư 90/2018/TT-BTC: Công khai định kỳ hàng quý, hàng kỳ, hàng năm, khi kết thúc năm học, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi; công khai bằng các hình thức: Công khai trên website của nhà trường, niêm yết công khai tại bảng tin của nhà trường, công khai trong các kỳ họp, hội nghị ban đại diện CMHS.

- Công khai, minh bạch công tác quy hoạch cán bộ, phân công tác: Công tác tổ chức cán bộ phải công khai, minh bạch, khách quan đúng nguyên tắc tập trung dân chủ; Tiêu chuẩn từng chức danh phải phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng vị trí công tác về phẩm chất chính trị, chuyên môn quản lý, kỹ thuật và trình độ nghiệp vụ.

- Thực hiện công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách; việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của cha, mẹ học sinh; thực hiện kê khai, công khai tài sản thu nhập

11. Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể

a. Nội dung

- Triển khai các Nghị quyết của đảng bộ thị xã Đông, của Đảng bộ xã An Sinh.

- Cụ thể hóa các Nghị Quyết số 02-NQ/TU ngày 27/8/2020 về phát triển KHCS đến năm 2025 định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/10/2020 về phát triển GD&ĐT đến năm 2025 định hướng đến năm 2030 trong các Nghị quyết, kế hoạch chỉ đạo của Chi bộ, nhà trường.

b. Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, đảng viên tham gia học tập các Nghị quyết Đảng bộ các cấp

- 100% cán bộ, đảng viên, viên chức thiện hiện viết bài thu hoạch và cam kết ác nội dung làm theo Bác theo nội dung của từng năm.

- Kết nạp đảng viên mới từ 02 đồng chí

c. Các biện pháp

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2006

- Các kế hoạch bám sát các chỉ tiêu tiêu chí của Nghị quyết của Chi bộ và Đảng bộ các cấp

- Phối hợp với Công đoàn, Chi đoàn tiếp tục bồi dưỡng 02 quần chúng ưu tú vào Đảng, cử đảng viên tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị; bồi dưỡng kiến thức ANQP dành cho đối tượng 4.

- Chi bộ, nhà trường tạo điều kiện để các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường được tổ chức các hoạt động, thu hút quần chúng, đoàn viên, đội viên tham gia

- Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể thực hiện tốt các tiêu chí để phấn đấu đạt danh hiệu cơ quan văn hóa năm 2023, chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

12. Công tác tham mưu, phối hợp, tuyên truyền, thông tin và truyền thông

a. Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền

- Quan tâm đến công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận nhân dân về các hoạt động giáo dục của nhà trường, về thực hiện chương trình GDPT mới.

- Thực hiện tốt xã hội hóa giáo dục, tăng cường vận động các nguồn đóng góp, phát triển quỹ khuyến học, tiết kiệm kinh phí được giao để hỗ trợ khuyến học, khuyến tài; Có cơ chế ưu tiên đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao.

- Xây dựng được các mô hình, phong trào học tập trong các đơn vị thôn như gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập,...

- Điều chỉnh, bổ sung ngân sách của địa phương để có một số chính sách đầu tư cho giáo dục và đào tạo phù hợp với thực tế và đạt hiệu quả thiết thực.

- Quan tâm tuyên truyền giáo dục hướng nghiệp tại địa phương để nhà trường thực hiện tốt đề án phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS

b. Công tác phối hợp

- Công đoàn:

+ Phối hợp động viên giáo viên dự thi giáo viên dạy giỏi các cấp; động viên và tạo mọi điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia Hội thi đạt kết quả cao nhất. Có hình thức khen thưởng động viên kịp thời đối với giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi từ cấp thị xã trở lên.

+ BGH phối hợp với BCH Công Đoàn chăm lo đời sống vật chất của CBGV, thực hiện các chế độ chính sách, thực hiện dân chủ trong trường học,

+ Tổ chức cho CBGVNV kí cam kết tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chú trọng phát triển nguồn để kết nạp Đảng, bồi dưỡng đảng viên về tư tưởng, nhận thức

+ Triển khai các hoạt động trong công tác bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ trong năm.

- Đoàn TNCS HCM:

+ Chi đoàn giáo viên phối hợp tốt với Liên đội tổ chức các hoạt động giáo dục của học sinh theo chương trình công tác Đội, hướng dẫn của Thị đoàn Đông Triều.

+ Tham gia tốt các hoạt động của Đoàn xã, tham mưu cho BCH đoàn xã quan tâm tới việc giáo dục đạo đức, tư tưởng, quản lý hoạt động của đoàn viên, học sinh trong cộng đồng dân cư.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh:

+ Phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc quản lý và giáo dục đạo đức học sinh; hướng dẫn con thực hiện các biện pháp phòng chống dịch trong nhà trường; Tạo mọi điều kiện để học sinh được học tập và rèn luyện trong một môi trường giáo dục lành mạnh với mục đích hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho con em.

+ Tuyên truyền để các thành viên trong cha mẹ học sinh tích cực tham gia các hoạt động của trường góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường, cùng với nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ mục tiêu năm học 2023-2024;

+ Tiếp tục ủng hộ, hỗ trợ để nhà trường làm tốt việc xây dựng, bảo vệ cảnh quan, môi trường sư phạm trong nhà trường nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của con em.

+ Đề xuất với nhà trường các biện pháp, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Nắm vững kế hoạch, chỉ tiêu phấn đấu của nhà trường.

- Các đoàn thể, các TCTXH đứng chân trên địa bàn:

+ Phối hợp với Hội cựu chiến binh xã: tổ chức hoạt động giáo dục truyền thống

+ Phối hợp với Hội phụ nữ xã: Đảm bảo vệ sinh môi trường trong và ngoài trường học; công tác huy động học sinh tới trường.

+ Phối hợp với Hội khuyến học xã tổ chức các hoạt động tuyên dương, khen thưởng cho học sinh.

+ Phối hợp với Hội chữ thập đỏ để thực hiện an sinh xã hội trong trường học, quan tâm tới những học sinh có hoàn cảnh khó khăn, nhằm động viên học sinh trong các dịp ngày lễ, Tết.

c. Công tác thông tin và truyền thông, tuyên truyền: Thực hiện tốt công tác thông tin truyền thông; chủ động cung cấp thông tin cho các đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với cấp THCS để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn; chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành, của trường, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

13. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

a. Nội dung

- Xây dựng và ban hành cơ chế kiểm tra, giám sát, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật.

- Thực hiện quản lý CBGV – NV trong nhà trường, quản lý học sinh, cơ sở vật chất, các hoạt động, giáo dục theo luật giáo dục, Điều lệ trường THCS, quy chế hoạt động của nhà trường.

- Phát huy vai trò tự chủ của nhà trường và giáo viên.

- Cập nhật đầy đủ, chính xác các loại hồ sơ sổ sách, sổ điện tử

b. Chỉ tiêu

- Quản lý các hoạt động của nhà trường theo đúng văn bản chỉ đạo của các cấp, các ngành.

- 100% cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục học sinh.

- 100% CBGVNV và học sinh ký cam kết thực hiện nhiệm vụ năm học; thực hiện an toàn giao thông; không tham gia, tổ chức dạy thêm học thêm trái phép.

- 100% CBGVNV thực hiện tốt kỉ cương, nề nếp của nhà trường

c. Các biện pháp

- Nhà trường tự chủ xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; Kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ kế hoạch của các tổ chuyên môn và được Hội đồng trường phê duyệt.

- tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 2281/SGDDT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020-2021, Công văn số 5555/BGDDT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.

- Hồ sơ nhà trường, cá nhân thực hiện theo quy định tại Thông tư 32/2020/TT-BGDDT ngày 15/9/2020, không yêu cầu nhiều đầu hồ sơ, sổ sách vi phạm Chỉ thị 138/CT-BGDDT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Kiểm tra, rà soát và quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường; Thực hiện Công văn số 1296/SGDDT-GDPT ngày 13/5/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức các hoạt động dạy thêm, học thêm trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Các kế hoạch đảm bảo tính liên thông, tính khả thi, sát thực tiễn, có mục tiêu và các biện pháp thực hiện cụ thể. Kế hoạch cấp tổ trở lên được Hiệu trưởng phê duyệt; Kế hoạch của CB, GV được Tổ trưởng phê duyệt trước khi thực hiện và làm căn cứ để thanh tra, kiểm tra

- Sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các nhà trường; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm

điện tử, học bạ điện tử...(các văn bản hướng dẫn của Phòng GD&ĐT từ năm 2018) để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, nhà trường trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông. Phối hợp với các Nhà xuất bản tập huấn cho giáo viên sử dụng sách giáo khoa và Công ty sách thiết bị trường học Quảng Ninh cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định. Hoàn thiện hồ sơ thực hiện qui trình lựa chọn sách giáo khoa tại đơn vị để phục vụ cho công tác lưu trữ và kiểm tra của các cấp quản lý.

- Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT.

- Ban giám hiệu tăng cường công tác chỉ đạo, lãnh đạo, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện trường học.

14. Công tác thi đua khen thưởng

a. Nội dung

- Thực hiện công tác thi đua bảo đảm công khai, minh bạch, có vai trò thúc đẩy phong trào "Quản lý tốt - Dạy tốt - Học tốt", hoàn thành các chỉ tiêu thi đua một cách thực chất

- Công tác thi đua tạo được động lực động viên, tôn vinh những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; phát huy sức mạnh tổng hợp của CBGVNV và học sinh; phát huy tính tích cực, chủ động của CBGVNV để nâng cao chất lượng các phong trào thi đua trong nhà trường để phong trào thi đua trở thành động lực mạnh mẽ động viên, cổ vũ CBGVNV ra sức phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2021-2022 của nhà trường góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển sự nghiệp giáo dục của địa phương, của ngành giáo dục thị xã.

- Bổ sung, chỉnh sửa Quy chế thi đua - khen thưởng theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình và nhiệm vụ đơn vị và đúng với hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT; triển khai thực hiện đúng theo quy chế.

- Báo cáo của nhà trường thực hiện đúng thời gian qui định, đúng cấu trúc, đủ nội dung, số liệu cập nhật, thông tin chính xác, rõ ràng.

b. Chỉ tiêu

2.1. Tập thể

- Trường:
 - + Tập thể Lao động xuất sắc
 - + Đề nghị Sở GD&ĐT tặng giấy khen
 - + Đơn vị trường học văn hóa
- Công đoàn: Vững mạnh, đề nghị LĐLĐ thị xã tặng giấy khen
- Liên đội: Vững mạnh, đề nghị Hội đồng đội thị xã tặng giấy khen
- Lớp xuất sắc: 10/13 Lớp tiên tiến: 3/13

2.2. Cá nhân

* Đối với giáo viên:

- Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 01 đ/c
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 04 đ/c
- Đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen: 01 đ/c
- Đề nghị Sở Giáo dục và đào tạo tặng giấy khen: 01 đ/c
- Đề nghị UBND thị xã tặng giấy khen: 03 đ/c
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 20/22 đ/c trở lên
- Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở: 11 đ/c trở lên
- Lao động tiên tiến: 25/25

* Đối với học sinh

- Giấy khen của UBND thị xã: 03 em
- Giấy chứng nhận Tài năng trẻ: 01 em
- Giấy khen của Hội đồng Đội thị xã: 01 em.

c. Biện pháp thực hiện

- Ban thi đua xây kế hoạch chỉ đạo, căn cứ chất lượng dạy và học đầu năm đề ra các chỉ tiêu cụ thể cho từng tổ chuyên môn, từng cá nhân.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch thi đua phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, triển khai các phong trào thi đua trong từng tháng. Gắn kết quả thực hiện chỉ tiêu giáo dục với việc xét danh hiệu thi đua đối với mỗi cá nhân. Cụ thể hóa các hoạt động phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục

- Phối hợp với Công đoàn tổ chức đăng ký thi đua từ các tổ ngay đầu năm học, công khai các danh hiệu thi đua, khuyến khích động viên cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đăng ký các danh hiệu cao theo Luật thi đua khen thưởng. Tổ chức phát động thi đua theo từng đợt và toàn năm học, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện đổi mới ít nhất 01 nội dung trong công việc được giao và được báo cáo thành sáng kiến, giải pháp sáng tạo.

- Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, động viên khen thưởng kịp thời tạo động lực để giáo viên phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra. Trong năm học nhà trường tổ chức 2 đợt thi đua lớn:

+ Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam (20/11/2023) từ 16/10/2023 đến 18/11/2023.

+ Chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/2024) từ 26/02/2024 đến 23/3/2024

- Tổ chức vinh danh CBGVNV và học sinh đạt thành tích cao trong phong trào thi đua nhân ngày truyền thống 20/11, quan tâm động viên kịp thời các cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thúc đẩy phong trào thi đua trong nhà trường để phong trào thi đua trở thành động lực thúc đẩy mọi người đoàn kết, cùng phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Động viên khen thưởng kịp thời tạo động lực để giáo viên phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra. Huy động các nguồn lực để xây dựng quỹ khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Thưởng đột xuất cá nhân đạt thành tích cao trong các hoạt động.

- Rà soát các danh hiệu thi đua gắn với việc nâng lương trước hạn của cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Hàng tháng, hàng kì trong mỗi đợt thi đua Hội đồng TĐ-KT nhà trường họp, có đánh giá, xếp loại thi đua đối với các cá nhân, các tổ chức trong trường là cơ sở xét thi đua cuối năm.

- Đánh giá và phân loại cán bộ, viên chức theo hướng phản ánh đúng thực chất và kết quả đạt được của cá nhân; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị với đánh giá, xếp loại và danh hiệu thi đua cuối năm học của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng.

- Khen thưởng "học sinh tháng", "học sinh năm" đối với những học sinh đạt thành tích xuất sắc và có những việc làm và hành động đẹp tạo sự lan tỏa trong các lớp học.

Phần III

KẾ HOẠCH CỤ THỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC

TỪ THÁNG 9/2023 ĐẾN 8/2024

(Phụ lục kèm Kế hoạch)

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Chi bộ- Chi ủy

- Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị trong nhà trường: quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, Nghị quyết của Đảng bộ các cấp (đặc biệt các nội dung liên quan tới giáo dục đào tạo)

- Chi bộ thực hiện lãnh đạo nhà trường bằng nghị quyết và các chủ trương biện pháp lớn, định hướng công tác nhân sự cho bộ máy của nhà trường; chỉ đạo Ban Giám hiệu trong công tác chỉ đạo chuyên môn tại đơn vị.

- Chi bộ trực tiếp chỉ đạo tổ chức công đoàn thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, vai trò của tổ chức công đoàn; lãnh đạo Liên đội bằng Nghị quyết chuyên đề trong hoạt động

II. Nhà trường

1. Hội đồng trường

- Quyết định về chiến lược, tầm nhìn, kế hoạch, mục tiêu phát triển nhà trường, các dự án trong từng giai đoạn và từng năm học;

- Quyết định về quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quyết định về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường;

- Phê duyệt kế hoạch giáo dục của nhà trường;

- Giám sát hoạt động tuyển sinh và việc tổ chức thực hiện các hoạt động theo kế hoạch giáo dục của nhà trường; giám sát việc thực hiện các quyết định của Hội đồng trường và việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của

nhà trường; giám sát việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực của nhà trường theo quy định của pháp luật.

2. Ban giám hiệu

- Xây dựng và tổ chức các hoạt động bằng kế hoạch trên cơ sở chủ trương, Nghị quyết của Chi bộ.

- Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, trưởng phó các đoàn thể, các tổ chuyên môn tổ chức, chỉ đạo thực hiện, kiểm tra đánh giá, điều chỉnh kế hoạch để đảm bảo thực hiện thành công các chỉ tiêu đã đề ra

3. Tổ chuyên môn

- Các tổ chuyên môn căn cứ vào kế hoạch chung của nhà trường năm học 2023- 2024 để xây dựng kế hoạch cụ thể cho tổ mình.

- Triển khai phong trào thi đua trong đơn vị tổ, đề xuất khen thưởng đối với tập thể và cá nhân; thường xuyên kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn của các thành viên trong tổ

- Tham mưu cho Ban giám hiệu tổ chức các hoạt động chuyên môn đạt hiệu quả cao.

4. Tổ văn phòng

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ theo phân công trách nhiệm. Chủ động trong công tác tham mưu với Ban giám hiệu đảm bảo các điều kiện về CSVC, trang thiết bị, vệ sinh phục vụ hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tham mưu, chuẩn bị đủ các điều kiện CSVC để phòng chống dịch bệnh trong trường học.

- Thực hiện công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ theo quy định

5. Giáo viên

5.1. Giáo viên bộ môn

- Xây dựng kế hoạch dạy học của cá nhân dựa trên các kế hoạch của nhà trường, của tổ chuyên môn, phù hợp với nhiệm vụ được phân công đảm bảo thực hiện các mục tiêu giáo dục của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm quy chế chuyên môn, tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn, các chuyên đề, các cuộc thi do ngành tổ chức, phát động.

- Có nhiệm vụ bồi dưỡng và phụ đạo học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tham gia công tác PCGD của xã do nhà trường phân công.

- Phối hợp giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên khác, tổ chức Đoàn – Đội và gia đình học sinh để thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện học sinh

5.2. Giáo viên chủ nhiệm

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm phù hợp với đặc điểm của lớp và bám sát các kế hoạch, văn bản chỉ đạo của nhà trường, của Phòng GD&ĐT thị xã.

- Phối hợp với giáo viên bộ môn, các tổ chức trong và ngoài nhà trường để thực hiện nhiệm vụ giáo dục toàn diện đối với học sinh lớp chủ nhiệm.

- Làm tốt công tác phối hợp với cha mẹ học sinh trong công tác quản lý và giáo dục học sinh

6. Nhân viên

- Quản lý tốt các hồ sơ sổ sách của nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.
- Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể để hoàn thành các nhiệm vụ giáo dục trong nhà trường.

III. Các đoàn thể

1. Công đoàn

- Tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước.

- Phối hợp với Hiệu trưởng làm tốt quy chế dân chủ, tổ chức Hội nghị nhà giáo, CBQL, người lao động đầu năm của nhà trường; cùng với nhà trường cải thiện điều kiện làm việc, chăm lo đời sống của CBGVNV, tổ chức các hoạt động nhân đạo, từ thiện trong CBGVNV

- Phối hợp tốt với chuyên môn làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp quản lý và giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành.

- Phối hợp với nhà trường đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, người lao động trong nhà trường đúng quy định, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động

- Phối hợp thực hiện và tổ chức tốt phong trào thi đua trong nhà trường; cải tiến lề lối làm việc để nâng cao hiệu quả công việc

- Phát triển đoàn viên công đoàn, xây dựng công đoàn nhà trường vững mạnh.

2. Đoàn TNCS - Đội TNTP Hồ Chí Minh

- Tổ chức chương trình hoạt động cho đội viên, học sinh trong nhà trường theo kế hoạch của Ngành Giáo dục và Đào tạo và theo chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi của Hội đồng Đội các cấp.

- Tham mưu với Ban giám hiệu nhà trường tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Quản lý và chỉ đạo việc thực hiện nề nếp, các quy định, các hoạt động của học sinh toàn trường

- Liên đội phối hợp với tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức các hoạt động giáo dục đối với học sinh, đội viên

- Quản lý và theo dõi các hoạt động và các chỉ số thi đua của học sinh toàn trường

- Đề xuất khen thưởng, kỉ luật đối với học sinh, tập thể lớp

3. Ban đại diện CMHS

- Phối hợp chặt chẽ với nhà trường tích cực quan tâm đến hoạt động dạy và học, giáo dục đạo đức, nhân cách, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Phối hợp chặt chẽ với nhà trường xây dựng nhà trường xanh, sạch, đẹp, văn minh; vận động CMHS tự nguyện ủng hộ cơ sở vật chất, công sức cùng hỗ trợ trang trí lớp học và các chủ trương XHH của nhà trường.

- Ủng hộ các phong trào thi đua của nhà trường và học sinh

4. Các đoàn thể, đơn vị, TCXH đứng chân trên địa bàn

- Phối hợp cùng với nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục học sinh tại địa phương.

- Phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội trong và ngoài trường học

D. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Phòng GD&ĐT và UBND thị xã Đông Triều

- Bổ sung đủ vị trí việc làm theo Thông tư 16/2017/TT-BGD để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, đồng thời đáp ứng được yêu cầu của Chương trình GDPT mới.

- Liên kết với các trường Đại học tổ chức các lớp đào, bồi dưỡng cho viên chức đáp ứng yêu cầu về trình độ chuẩn phù hợp với Luật giáo dục 2019 và chương trình GDPT 2018

- Hỗ trợ kinh phí, đầu tư thêm trang thiết bị dạy học bổ sung, thay thế các thiết bị đã hỏng, thiếu.

- Bổ sung thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 của khối lớp 6, 7, 8 kịp thời.

2. Đảng ủy - HĐND - UBND xã:

- Tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện và chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị cùng phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh.

- Đẩy mạnh phong trào học tập trong cộng đồng dân cư.

- Hỗ trợ các nguồn lực xây dựng nhà trường đạt các tiêu chí về cơ sở vật chất đáp ứng kiểm định chất lượng giáo dục và chuẩn quốc gia

3. Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường:

- Phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác quản lý và giáo dục học sinh, duy trì tốt thông tin hai chiều để nắm bắt thông tin

- Hỗ trợ kinh phí cho học sinh dự thi các cấp và thưởng cho học sinh có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua của nhà trường.

- Cùng với nhà trường làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động của con em tại trường, tiếp tục xây dựng môi trường Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn cho học sinh.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TX (b/c);
- TT Đảng ủy xã, phường (b/c);
- Ban Chi ủy-Chi bộ nhà trường (b/c);
- HĐ nhà trường (b/c);
- Các Tổ CM, VP (t/h);
- Các tổ chức, đoàn thể (p/h t/h);
- Lưu VT./.



Nguyễn Thị Kim Mai

**BÍ THƯ CHI BỘ - CHỦ TỊCH HĐQT-
HIỆU TRƯỞNG**



KẾ HOẠCH CỤ THỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC
TỪ THÁNG 9/2023 ĐẾN 8/2024
(Kèm theo Kế hoạch số 467/KH-TrTHCS ngày 30/9/2023
của trường THCS An Sinh)

Tháng	Các hoạt động trọng tâm	Người phụ trách	Đối tượng tham gia	Thời gian thực hiện
Tháng 9/2023	- Tổ chức cho học sinh tựu trường ngày 29/8	HT	CBGV+HS	- Tuần 1
	- Tổ chức cho GV và HS lao động vệ sinh trường, lớp	PHT	CBGVNV+HS	
	- Chuẩn bị khai giảng năm học 2023-2024	HT	S	
	- Tổ chức khai giảng năm học mới 2023-2024	HT	CBGVNV	
	- Cử cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán nhà trường tham gia các lớp tập huấn theo kế hoạch của Sở GD&ĐT.	PHT	CBGVNV+HS	- Từ tuần 1 → 4
	- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024	HT	GV	
	- Ổn định nền nếp đầu năm học của các lớp	HT	PHT, TTCM	- Tuần 1
	- Triển khai hướng dẫn thực hiện các quy chế chuyên môn, hồ sơ sổ sách	TCM	TCM	- Từ tuần 1 → 4
	- Xây dựng và triển khai kế hoạch dự thảo nhiệm vụ năm học 2023-2024, các quy chế	PHT	TCM	- Tuần 1
	- Tổ chức thăm lớp dự giờ	TCM		
	- Xây dựng và triển khai kế hoạch cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học năm học 2023-2024	BGH	TCM + GV	- Tuần 3,4
	- Hợp phụ huynh	PHT	TCM	- Tuần 4
	- Duyệt kế hoạch năm học, kế hoạch thu - chi các khoản thu theo lịch của PGD.	PHT	GVCN	
	- Duyệt kế hoạch của các bộ phận và cá nhân	HT	KT	- Tuần 3
Tháng 10/2023	- Điều tra công tác PCGD năm 2023	HT		
	- Tổ chức Hội nghị viên chức cấp tổ	HT		
	- Tổ chức HN CBVC (theo lịch của Phòng GD&ĐT)	HT		
	- Kiểm tra công tác vệ sinh	PHT	TCM+GV	
	- Tổ chức tham gia các cuộc thi trực tuyến do các cấp triển khai	PHT	PHT, GV	
		BGH	TCM	
		HT	CBGVNV	
		HT		
		PHT	VP	- Tuần 1 → 4
		PHT	GVNV+HS	
Tháng 10/2023	- Cử cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán nhà trường tham gia các lớp tập huấn theo kế hoạch của Sở GD&ĐT.	HT	GV	- Tuần 1
	- Phối hợp với các trường MN, TH và TTHTCĐ xã tổ chức các hoạt động hưởng ứng "Tuần lễ học tập suốt đời"; tuyên truyền ngày hội VSMT	HT	CBGVNV	
	- Tổ chức đại hội Chi đội, Liên đội	HT	TPT, LĐ	
	- Duyệt kết quả PCGD năm 2023 theo lịch của Phòng GD&ĐT	PHT	VP	
	- Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên	HT	Ban KTNB	- Tuần 1-2
	- Phát động thi đua chào mừng ngày 20/11	PHT	CBGVNV+HS	- Từ tuần 2 → 4
	- Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức thực hiện chuyên đề cấp tổ	PHT	Tổ CM	- Tuần 3
			VP	

	- Duyệt kết quả PCGD năm 2023 theo lịch của Phòng GD&ĐT - Kiểm tra tiến độ và cập nhật điểm của GV - Ngoại khóa giao lưu Tiếng Anh cấp trường	PHT PHT PHT		- Tuần 4
Tháng 11/2023	- Tổ chức kiểm tra giữa kỳ tập trung - Tổ chức lựa chọn sản phẩm KHKT cấp trường dự thi cấp thị xã - Kiểm tra công tác thiết bị trường học - Tổ chức ngày pháp luật Việt Nam - Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên - Tiếp tục thi đua dạy tốt – học tốt - Tổ chức các hoạt động kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 - Kiểm tra tiến độ và cập nhật điểm của GV - Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.	HT PHT HT PHT HT PHT HT PHT HT	GV+HS GV+HS Ban KTNB GV+HS Ban KTNB TCM GVNV+HS GV GV	- Tuần 1 - Tuần 2 - Tuần 2-4 - Tuần 1→4 - Tuần 3 - Tuần 4
Tháng 12/2023	- Tham gia dự thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp thị xã năm học 2022-2023 - Chỉ đạo tổ chuyên môn tổ chức thực hiện chuyên đề cấp trường - Tham gia cuộc thi KHKT cấp thị xã - Tổ chức tuyên truyền ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS - Kiểm tra công tác Đội - Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên - Tổ chức hoạt động ngoại khóa theo KH: chào mừng ngày thành lập QĐND Việt Nam - Kiểm tra tiến độ và cập nhật điểm của GV - Chỉ đạo các tổ chuyên môn rà soát việc thực hiện chương trình đối với các bộ môn, có kế hoạch dạy bù đối với bộ môn thực hiện chậm chương trình. - Chỉ đạo giáo viên ôn tập cuối kỳ 1 cho học sinh, chủ động kiểm tra các môn: Mỹ thuật, Âm nhạc, TD, CN; - Tổ chức ra đề kiểm tra cuối kỳ I theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT - Tổ chức kiểm kê tài sản	PHT PHT PHT PHT HT HT PHT PHT PHT PHT HT HT	GV+HS TCM GV+HS GV+HS Ban KTTB Ban KTNB TPT+GVCN +HS GV TCM GVNV TCM KT	- Tuần 1 - Tuần 1, 2 - Tuần 2 - Tuần 3 - Tuần 1→4 - Tuần 3 - Tuần 4
Tháng 01/2024	- Duyệt kết quả điểm kiểm tra, kết quả 2 mặt giáo dục trong học kỳ I của các lớp và GV; Báo cáo trực tuyến kết quả về Phòng GD&ĐT - Chỉ đạo các tổ thực hiện Sơ kết học kì I - Báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2023-2024 với PGD và tổ chức sơ kết học kì I toàn trường - Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện chương trình học kỳ II (ngày 13/01/2024). - Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên - Hoàn thành cập nhật học bạ học kỳ 1 - Tham gia giải điền kinh cấp thị xã - Kiểm tra việc tự kiểm tra công tác tài chính, kiểm kê tài sản	PHT HT HT PHT HT PHT PHT HT	TCM+GVCN TCM TCM Ban KTNB GVCN HS+Nhung KT	- Tuần 1 - Tuần 2 - Tuần 3,4 - Tuần 3 - Tuần 2,3

	- Tham gia ôn luyện đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hoá tham gia dự thi cấp tỉnh (nếu có) - Tham gia chuyên đề cấp cụm môn KHTN (phần môn Vật Lý) - Kiểm tra công tác quản lý HSSS của tổ văn phòng - Tham gia dự thi GVDG cấp thị xã (theo KH)	PHT PHT HT HT	GV Ban KTNB GV	- Tuần 3 - Tuần 1-4 - Tuần 4
Tháng 02/2024	- Tổ chức cho CBGVNV+HS nghỉ Tết theo lịch - Kiểm tra tiến độ và cập nhật điểm của GV - Kiểm tra công tác quản lý của 2 tổ chuyên môn - Động viên HS ôn luyện đội tuyển học sinh giỏi các môn văn hoá tham gia dự thi cấp tỉnh (nếu có) - Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày 26/3	HT PHT HT BGH HT	CBGVNV+HS GV Theo QĐ GV+HS	- Tuần 1-4 (trừ thời gian nghỉ Tết ND) - Tuần 4
Tháng 3/2024	- Tổ chức cho học sinh trong đội tuyển tham gia dự thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh (nếu có) - Chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức thực hiện chuyên đề cấp tổ, trường - Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên - Tổ chức thi đua dạy tốt – học tốt - Tổ chức kiểm tra tập trung giữa kỳ - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 26/3 - Kiểm tra công tác y tế trường học - Kiểm tra tiến độ và cập nhật điểm của GV	PHT PHT HT PHT HT PHT PHT HT	HS TCM Ban KTNB GV GV+HS TPT+GV+HS NVTV GV	- Tuần 1 - Tuần 1,2 - Tuần 2-4 - Tuần 1→4 - Tuần 2 - Tuần 3 - Tuần 4
Tháng 4/2024	- Chỉ đạo các tổ chuyên môn rà soát việc thực hiện chương trình đối với các bộ môn, có kế hoạch dạy bù đối với bộ môn thực hiện chậm chương trình. - Chỉ đạo các giáo viên kiểm tra, rà soát các đối tượng học sinh năng lực còn hạn chế đầu năm, có kế hoạch phụ đạo riêng đối với những học sinh chậm tiến bộ trong học tập. - Kiểm tra công tác thư viện trường học - Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên - Tổ chức “Ngày sách Việt Nam” - Tổ chức hoạt động ngoại khóa theo KH - Chỉ đạo các giáo viên hướng dẫn học sinh ôn tập kiểm tra học kỳ II. - Kiểm tra tiến độ và cập nhật điểm của GV - Kiểm tra công tác quản lý chuyên môn của PHT - Tổ chức cho HS khối 9 tham quan thực tế: trải nghiệm nghề phổ thông	PHT PHT HT PHT PHT PHT HT HT	TCM+GV GV Ban KTNB NVTV+GV+TCM+GVCN +HS GV GV Theo QĐ GV+HS+CM HS	-Tuần 1 - Tuần 2 - Tuần 3 - Tuần 3 - Tuần 4
Tháng 5/2024	- Kiểm tra công tác thiết bị trường học - Chỉ đạo giáo viên ôn tập học kỳ II cho học sinh, chủ động kiểm tra các môn: Mỹ thuật, Âm nhạc, TD, CN; - Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ II các môn còn lại theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT - Tổ chức lựa chọn SGK lớp 9 năm học 2024-2025 theo quy trình.	HT HT BGH HT	Ban KTNB GV TCM+GV TCM	- Tuần 1 - Tuần 2

	- Duyệt kết quả điểm kiểm tra, kết quả 2 mặt giáo dục trong học kỳ II và cuối năm của các lớp và GV; Báo cáo trực tuyến kết quả về Phòng GD&ĐT - Tổ chức xét và đề nghị công nhận tốt nghiệp THCS cho học sinh lớp 9; tổ chức xét duyệt với PGD - Chỉ đạo các tổ thực hiện tổng kết học kỳ II và tổng kết năm học - Tổ chức Đại hội cháu ngoan Bác Hồ - Báo cáo kết quả bồi dưỡng thường xuyên năm học 2023-2024 - Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 với PGD và tổ chức tổng kết năm học toàn trường, bàn giao học sinh về địa phương - Lập danh sách giới thiệu GV đi làm nhiệm vụ coi thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, danh sách Hội đồng xét kết quả TN THCS và danh sách hội đồng tuyển sinh vào lớp 6 THCS năm học 2024-2025. - Cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời cho học sinh, hướng dẫn học sinh làm hồ sơ tuyển sinh vào THPT. - Hoàn thành hồ sơ công nhận thư viện đạt chuẩn.	PHT	GV	- Tuần 3
		HT	Theo QĐ	
		BGH	TCM	
		HT	TPT+GVCN+HS	
		PHT	TCM	- Tuần 4
		HT	TCM	
		HT	GV	
		HT	Theo QĐ	
Tháng 6+7+8/2024	- Điều động giáo viên tham gia coi, chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2024-2025 (nếu có). - Dạy bơi cho học sinh tại Bể bơi cho em đạt tại THCS An Sinh - Tổ chức tuyển sinh và duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 6 THCS năm học 2023-2024. - Cử GV tham gia tập huấn chương trình lớp 9 theo chương trình GDPT mới. - Hoàn thành báo cáo tự đánh giá công tác KĐCLGD và CQG - Kiểm tra, rà soát CSVCS, Đồ dùng thiết bị dạy học chuẩn bị cho năm học mới	HT	GV	Tuần 1/T6
		PHT	GVCN+Nhung	Tháng 6, 7
		HT	Theo QĐ	Tháng 7
		HT	GVNV	Theo lịch của Sở
		HT	TCM	
		BGH	TCM	Tháng 8

Lưu ý: Trên đây là dự kiến kế hoạch hoạt động chuyên môn THCS năm học 2023-2024. Kế hoạch hằng tháng có thể điều chỉnh theo tình hình, tính chất công việc đột xuất, nhà trường sẽ có hướng dẫn, kế hoạch điều chỉnh cụ thể và thông báo tới các bộ phận và cá nhân.

PHỤ LỤC
CƠ SỞ VẬT CHẤT NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2023-2024

STT	Chỉ tiêu	Hiện trạng	Tiêu chuẩn tối thiểu (Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT)	Mức 1 (Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT)	Mức 2 (Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT)
I	Diện tích đất xây dựng trường (m ²)	9.843.9m ²	Đạt	Đạt	Đạt
II	Khối hành chính quản trị				
1	- Phòng Hiệu trưởng	1	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Phòng Phó hiệu trưởng	1	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Văn phòng	1	Đạt	Đạt	Đạt
4	- Phòng tổ chức Đảng, đoàn thể	0	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt
5	- Phòng bảo vệ	1	Đạt	Đạt	Đạt
6	- Khu vệ sinh cho giáo viên, cán bộ	1	Đạt	Đạt	Đạt
7	- Khu để xe giáo viên, cán bộ	1	Đạt	Đạt	Đạt
III	Khối phòng học tập				
1	Số lượng phòng học lý thuyết (phòng đạt chuẩn 1,5m ² /học sinh)	8	Đạt	Đạt	Đạt
2	Số lượng phòng học bộ môn	5			
	- Phòng bộ môn Mỹ thuật	0	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt
	- Phòng bộ môn Âm nhạc	0	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt
	- Phòng bộ môn Công nghệ	0	Đạt	Đạt	Đạt
	- Phòng bộ môn KHTN	2	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt

	- Phòng bộ môn KHXH	1	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt
	- Phòng bộ môn Tin học	1	Đạt	Đạt	Đạt
	- Phòng bộ môn Ngoại ngữ	1	Đạt	Đạt	Đạt
	- Phòng đa chức năng	0	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt
IV	Khối phòng hỗ trợ học tập				
1	- Phòng thư viện	1	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Phòng thiết bị giáo dục	4	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt
3	- Phòng truyền thống	1	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt
4	- Phòng Đoàn, Đội	1	Đạt	Đạt	Đạt
5	- Phòng tư vấn học đường	0	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt
V	Khối phụ trợ				
1	- Phòng họp	1	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Phòng các tổ chuyên môn	0	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Phòng Y Tế	1	Đạt	Đạt	Đạt
4	- Phòng nghỉ giáo viên (phòng chờ)	0	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt
5	Phòng giáo viên	0	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt
6	- Nhà kho	1	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt
7	- Khu Vệ sinh học sinh	1	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt
8	- Khu để xe học sinh	1	Đạt	Đạt	Đạt
VI	Khối phục vụ sinh hoạt				
1	- Nhà bếp	0	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt
2	- Kho bếp	0	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt

3	- Nhà ăn	0	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt
VII	Khu sân chơi, thể dục thể thao				
1	Sân hoạt động chung (Sân trường m2)		Đạt	Đạt	Đạt
2	Sân thể dục thể thao (m2)		Đạt	Đạt	Đạt
3	Nhà đa năng	0	Không Đạt	Không Đạt	Không Đạt
VII	Hạ tầng kĩ thuật				
1	- Hệ thống cung cấp nước sạch	1	Đạt	Đạt	Đạt
2	- Hệ thống thu gom rác	1	Đạt	Đạt	Đạt
3	- Hệ thống phòng cháy chữa cháy	1	Đạt	Đạt	Đạt
4	- Hệ thống điện	1	Đạt	Đạt	Đạt
5	- Hạ tầng công nghệ thông tin	1	Đạt	Đạt	Đạt
VII	Thiết bị dạy học				
1	Thiết bị dạy học tối thiểu	1	Đạt	Đạt	Đạt
2	Bàn ghế, tủ giá kệ	1	Đạt	Đạt	Đạt

